

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ/ THÁNG NHÓM, LỚP NHÀ TRẺ 24-36 THÁNG TUỔI B
CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 4 Tuần

Thực hiện từ ngày 09/02 đến ngày 13/03/2026

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất

- **MT1:** Trẻ khỏe mạnh, cân nặng phát triển bình thường theo độ tuổi
- **MT2:** Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng, chân.
- **MT3:** Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy/bò thay đổi tốc độ theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay. *Trẻ biết đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh của cô*
- **MT8:** Phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay, mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.

***Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

- **MT9:** Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.. *Trẻ biết một số thực phẩm quen thuộc: Cá, thịt, rau, lạc, vừng, ăn hoa quả và uống sữa*
- **MT13:** Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.

2. Phát triển nhận thức

- **MT17:** Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. *Trẻ biết cầm bát xúc cơm ăn, trộn cơm, không làm rơi vãi cơm.*
- **MT20:** Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.
- **MT22:** Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.

3. Phát triển ngôn ngữ

- **MT26:** Phát âm rõ tiếng. *Trẻ biết nói được câu rõ ràng trong giao tiếp hàng ngày.*

- **MT27:** Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo

4. Phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội và thẩm mĩ

- **MT31:** Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách..Biết giờ sách, xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.

- **MT32:** Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).

- **MT33:** Thể hiện điều mình thích và không thích.

- **MT42:** Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát bản nhạc quen thuộc.

- **MT43:** Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc.

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tham gia một số trò chơi vận động, phát triển các kĩ năng đi có mang vật trên tay, tung bắt bóng, ném bóng trúng đích, bò có mang vật trên lưng, bò qua vật cản...

- Biết phối hợp nhịp nhàng tay, chân, mắt tập các bài tập theo hướng dẫn của cô khi chơi trò chơi cùng bạn.

- Biết giữ gìn, sắp xếp đồ chơi gọn gàng không ném đồ chơi lung tung

- Nhận biết và gọi được tên một số đồ chơi quen thuộc: Đồ dùng trong gia đình, đồ chơi nấu ăn, bác sĩ...

- Nhận biết được màu sắc của đồ chơi, công dụng, cách chơi một số đồ chơi

- Biết phân biệt đồ dùng, đồ chơi của mình và của bạn.

- Hiểu một số quy tắc đơn giản khi chơi chung: Không tranh giành nhau, biết giúp đỡ bạn, nhường bạn

- Nói được tên, màu sắc của đồ chơi. Đặc điểm của đồ chơi (To-nhỏ)

- Nghe hiểu và trả lời câu hỏi của cô về đồ chơi

- Biết trao đổi trò chuyện với bạn khi chơi chung

- Biết sử dụng các từ ngữ lễ phép, cảm ơn, vâng ạ... khi chơi

- Hứng thú nghe thơ, hát, kể chuyện về bạn bè. Trẻ đọc thơ, kể truyện cùng cô giáo

- Trẻ biết hình thành tình cảm yêu thích, giữ gìn và bảo vệ đồ chơi.

- Biết chia sẻ, hợp tác trong khi chơi.

- Hình thành thói quen giao tiếp văn minh: Chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi.
- Trẻ hứng thú hát, vận động cùng cô, cùng bạn.
- Biết tô màu, nặn, xâu hạt thành vòng tặng bạn bè.
- Biết tham gia trang trí lớp học, góc chơi cùng cô và các bạn.
- Biết bắt chước làm theo cô, chơi cùng cô

2. Chuẩn bị

a) Đồ dùng, đồ chơi

- Vòng, bóng đồ chơi màu xanh, đỏ đủ cho mỗi trẻ.
- Tranh truyện, tranh thơ, dây xâu vòng, đất nặn, bảng, đĩa
- Thảm trẻ ngồi, bàn ghế
- Bộ đồ dùng nấu ăn, búp bê, bộ giường gối, bàn ghế trẻ ăn
- Phách tre, trống, đàn cho trẻ chơi.
- Bóng, túi cát, búa cọc.
- Mũ âm nhạc, mũ đội của trẻ, các bài hát dạy trẻ hát, trẻ nghe hát..
- Tranh ảnh, lô tô, các loại hạt, dây xâu...
- Các loại hình khối cho trẻ xếp...
- Giường, đệm, chăn cho trẻ ngủ phải đủ, chiếu, chăn thơm tho sạch sẽ.
- Các loại đường đi: Đường thẳng, đường ngoằn ngoèo, cột ném bóng
- Tranh ảnh về các loại cây, hoa, quả cho trẻ quan sát, đồ chơi bằng vải nỉ cho trẻ chơi
- Các loại rô, túi xách để trẻ chơi
- Giấy khổ A4 có in hình cây táo cho trẻ tô màu, đất nặn, bút sáp cho mỗi trẻ, sách tạo hình, khăn lau tay, keo dán,

bảng trẻ

- Các khối màu bằng nỉ để trẻ xếp vườn hoa, cây cối, các hình khối

b) Đồ dùng của cô

- Các bài tập thể dục buổi sáng, bài tập PTC: Cỏ thấp cây cao, Chú gà trống, gieo hạt, Trẻ tập các loại quả, tập với vòng... Khu vực cho trẻ tập rộng, thoáng, an toàn.

- Nhạc các bài hát: Chiếc khăn tay, Cô và mẹ, Mẹ yêu không nào, Bàn tay mẹ, Bông hoa mừng cô, Bà công, ru con, Lý cây xanh. Các loại nhạc cụ như xắc xô, phách, đàn, xúc xắc, micro...

- Ti vi phục vụ cho giảng dạy, bảng quay hai mặt, tranh ảnh về các bạn trong lớp, các trò chơi dân gian, trò chơi vận động

- Tranh thơ: Giúp mẹ, Bé ngoan, Miệng xinh..., tranh truyện: Cây táo, Thỏ con không vâng lời, Quả thị..., các nhân vật rời, băng dính.

- Trò chơi dân gian: Nu na nu nống, chi chi chành chành, kéo cưa lừa xẻ, Lộn cầu vòng....

- Giấy khổ A4, bút sáp màu, đất nặn, hạt hạt, dây khâu, keo dán, khăn lau tay, băng

- Đồ chơi ngoài trời an toàn, có bóng mát cho trẻ chơi, khu vực chơi với cát, khu vực các góc chơi Spa, Chợ quê, thư viện thu hút trẻ, bộ dụng cụ chăm sóc cây, túi đựng rác...

- Tranh ảnh tuyên truyền sáng tạo các bậc phụ huynh cập nhật

- Thùng nước có vòi, hoặc nhà vệ sinh có bồn nước sạch sẽ, khô ráo cho trẻ có khăn lau tay, xà bông chậu đựng, xô, thảm để chân, giá để thùng nước phải vừa tầm với trẻ

- Tủ cá nhân của trẻ sạch sẽ, có kí hiệu để trẻ nhận biết.

c) Trang trí lớp

- Trang trí lớp nổi bật chủ đề: Mẹ và những người thân yêu của bé

- Các góc chơi trang trí sáng tạo, có góc mở cho trẻ hoạt động hứng thú

- Bảng điểm danh cập nhật hàng ngày những trẻ có mặt, trẻ vắng mặt

- Làm đồ dùng đồ chơi bổ sung thêm vào góc thao tác vai, bán hàng

- Sắp xếp tủ giá gọn gàng, khoa học để trẻ dễ lấy

- Các góc tuyên truyền cho phụ huynh về nội quy nhóm lớp, các dịch bệnh, an toàn giao thông...bằng mã QR

- Cập nhật mạng nội dung, hoạt động theo tuần.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 09/02-13/02)	Tuần 2 (Từ 23/02-27/02)	Tuần 3 (Từ 02/3-06/03)	Tuần 4 (Từ 09/03-13/03)	Lưu ý
-----------	----------------------------	----------------------------	----------------------------	-----------------------------	-------

Chủ đề	Mẹ thân yêu của bé	Các thành viên trong gia đình	Ngôi nhà thân thương - Ngày hội của mẹ (Ngày 08/03/2026)	Tình cảm yêu thương trong gia đình	
Đón trẻ, tắm nắng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá.				
TD sáng	Chú gà trống * Khởi động - Cô cho trẻ đi làm một đoàn tàu đi vòng tròn 1-2 vòng trẻ đi các kiểu khác nhau, trẻ đứng thành vòng tròn để tập. * Trọng động - Động tác 1: Gà trống gáy trẻ tập 1-2 lần - Tư thế chuẩn bị				

	- Trẻ đứng hai chân rộng bằng vai hai bàn tay khum lại để trước miệng giả làm mỏ gà - Tập: Gà trống gáy giọng ngân dài ò...ó...o...o...o sau đó về tư thế ban đầu Động tác 2: Gà vỗ cánh trẻ tập 2-3 lần - Tư thế chuẩn bị - Trẻ đứng thoải mái hai tay buông xuôi: Gà vỗ cánh - Trẻ đưa hai tay sang ngang cao bằng vai vỗ cánh sau đó về tư thế ban đầu Động tác 3: Gà mổ thóc trẻ tập 2-3 lần. - Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên người hơi cúi xuống hai tay giữ vào gôi kết hợp núi tóc, tóc, tóc sau đó đứng lên về tư thế ban đầu. Động tác 4: Gà bới đất. - TTCB: Trẻ đứng tự nhiên hai tay chống hông trẻ dậm chân tại chỗ kết hợp nói bới đất, bới đất. * Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh phòng tập 1-2 phút. <i>Lưu ý: Thứ 2,4,6 trẻ tập theo chủ đề bài hát kết hợp với nơ, hoa...</i> <i>Thứ 3,5 Trẻ tập từng động tác.</i>					
Hoạt động chơi-tập có chủ định	Thứ 2	09/02 PTVĐ PTPTC: Tập với các loại quả VĐCB: Đi có mang vật trên tay TCVĐ: Bóng tròn to. (Rèn kỹ năng phối hợp tay, chân, mắt)	23/02 PTVĐ BTPTC: Gieo hạt VĐCB: Bò qua vật cản TCVĐ: Chuyển bóng cho bạn (Rèn kỹ năng đi nhanh, đi chậm)	02/03 PTVĐ BTPTC: Cỏ thấp, cây cao VĐCB: Ném bóng trúng đích TCVĐ: Gà trong vườn rau (Rèn kỹ năng quan sát)	09/03 PTVĐ BTPTC: Trẻ tập với vòng VĐCB: Bò có mang vật trên lưng. TCVĐ: Chú thỏ con (Rèn kỹ năng phối hợp, khéo léo, giữ được thăng bằng khi bò)	

	3	10/02 Nhận biết tập nói Anh trai, chị gái	24/02 Khám phá Về Mẹ	03/03 Nhận biết phân biệt Đồ dùng trong gia đình: Cái phích nước, cái chảo	10/03 Nhận biết tập nói: Búp bê trai Búp bê gái	
	4	11/02 Âm nhạc Dạy hát: Cô và mẹ Nghe hát: Bàn tay mẹ	25/02 Âm nhạc Dạy hát: Mẹ yêu không nào (Lê Xuân Thọ) VĐTN: Hai bàn tay của em.	04/03 Âm nhạc Dạy hát Bông hoa mừng cô Tác giả Trần thị Duyên VĐTN: Cô và mẹ	11/03 Âm nhạc VĐTN: Chiếc khăn tay Nghe hát: Bà cồng (Dân ca Đồng Bằng Bắc Bộ)	
	5	12/02 Kể chuyện Cây táo	26/02 Trẻ đọc thơ: Giúp mẹ	05/03 Văn học Kể chuyện: Thỏ con không vâng lời VĐTN: Chú Thỏ Con	12/03 Trẻ đọc thơ: Bé ngoan	
	6	13/02 Tạo hình Tô màu xanh, đỏ chiếc áo của mẹ	27/02 HDVĐV Xâu vòng tặng người thân	06/03 Hoạt động với đồ vật Nặn đôi đũa	13/03 Tạo hình Nặn quả tròn to, nhỏ	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	* Quan sát: Hiện tượng thiên nhiên	* Trẻ dạo chơi quanh sân trường	* Trẻ dạo chơi ngoài trời	- Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời	

		- TCVĐ: Dung dăng dung dẻ, Nu na nu nóng. - CTD: chơi ĐC ngoài trời	- TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. Trời nắng trời mưa. - CTD: Với ĐC ngoài trời	- TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. Chi chi chành chành. - CTD: Nhặt lá rụng.	TCVĐ: Lái ô tô. Nhảy theo ô CTD: Nhặt lá rụng. .	
	3	* Quan sát: Cây cối - TCVĐ: Nu na nu nóng, Bóng tròn to. - CTD: Nhặt lá <i>Rèn kỹ năng quan sát</i>	* Trẻ trải nghiệm góc spa - TCVĐ: Nu na nu nóng. Chi chi chành chành. - CTD: Nhặt lá <i>Rèn kỹ năng lấy cát đồ dùng đúng nơi quy định</i>	* Quan sát : Cô giáo tưới cây. - TCVĐ : Dung dăng dung dẻ. Chi chi chành chành. - CTD: Phân biệt cát khô, cát ướt. <i>Rèn kỹ năng quan sát, nhận thức</i>	- QS: Xe đạp, xe máy. TCVĐ: Chim sẻ và ô tô, dung dăng dung dẻ CTD: Đu quay, cầu trượt. <i>Rèn kỹ năng quan sát</i>	
	4	* Trẻ làm quen góc âm thanh ngoài trời - TCVĐ: Về đúng nhà, Dung dăng dung dẻ. - CTD: Với cát (Phân biệt cát khô, ướt) <i>Rèn trẻ kỹ năng giao tiếp</i>	* Quan sát: Đồ chơi ngoài trời - TCVĐ: Bóng tròn to, lộn cầu vòng. - CTD: Trẻ chơi với nước <i>Rèn kỹ năng hợp tác, giao tiếp</i>	*Trẻ chơi với các giác quan. - TCVĐ : Lộn cầu vòng. Trời nắng trời mưa. - CTD: Theo ý thích. <i>Rèn kỹ năng quan sát, tập trung</i>	- Trẻ dạo chơi quanh sân cùng cô TCVĐ: nhảy bật qua hình, bóng tròn to CTD: Vẽ trên sân. <i>Rèn trẻ kỹ năng phối hợp mắt, tay, chân</i>	

	5	* Trẻ dạo chơi ngoài trời. - TCVD: Bạn trai, bạn gái, nu na nu nống. - CTD: Với ĐC ngoài trời	*Quan sát: Trẻ làm quen với góc thư viện cầu thang - TCVD: Dung dăng dung dẻ. Trời nắng trời mưa. - CTD: Với ĐC ngoài trời	*Trẻ trải nghiệm góc bán hàng - TCVD: Dung dăng dung dẻ. Chi chi chành chành. - CTD: Nhặt lá rụng. <i>Rèn trẻ kỹ năng giao tiếp ứng xử</i>	- Trẻ chơi TC: Mèo đuổi chuột TCVD: Dung dăng dung dẻ CTD: Theo ý thích	
	6	* Trẻ chơi các trò chơi vận động - TCVD: Về đúng nhà, bóng tròn to - CTD: Nhặt lá <i>Rèn kỹ năng hợp tác, giao tiếp</i>	*Trẻ chơi trò chơi dân gian : Nu na nu nống, Chi chi chành chành - TCVD: Bóng tròn to - CTD: Nhặt lá rụng bỏ sọt rác <i>Rèn kỹ năng hợp tác, giao tiếp</i>	* Quan sát: Cây cối - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ. Dung dăng dung dẻ. - CTD: Đu quay, cầu trượt. <i>Kỹ năng quan sát</i>	-Trò truyện với trẻ về luật lệ giao thông đường bộ trên sân trường. TCVD: Chim sẻ và ô tô. Dung dăng dung dẻ CTD: Nhặt lá rụng. <i>Rèn trẻ kỹ năng nhận thức an toàn</i>	
Hoạt động (Thay thế chơi HĐ góc	3		<i>HĐTN</i> <i>Thăm quan vườn rau của bé</i>			
	5				<i>HĐTN</i> <i>Thăm quan nhà bếp</i>	
Chơi, hoạt	1. Góc Thao tác vai:					

động góc	(T1,2): Nấu cho em bé ăn, Ru búp bê ngủ... (T3,4): Bán hàng các loại hoa, quả, rau a) Mục đích, yêu cầu - Rèn cho trẻ một số kỹ năng tập làm người lớn, biết dùng đồ dùng nấu ăn như: Xoong, bếp ga, thìa quấy, đút cho em ăn, trẻ chơi đoàn kết, biết cách bế em, ru em ngủ. Biết tên các loại đồ chơi, bán hàng, giao lưu cùng bạn hứng thú. - Rèn luyện đôi tay khéo léo, cách giao tiếp chào hỏi. b) Chuẩn bị - Bộ đồ nấu ăn, búp bê, giường búp bê, thìa, đồ dùng trong gia đình, đồ chơi các loại quả, rau, củ..., khu vực trẻ chơi rộng, thoáng, an toàn. c) Cách chơi - Cô gây hứng thú - Hôm nay các con đi học rất ngoan, không có bạn nào đi muộn, cô thưởng cho cúng mình rất nhiều đồ chơi trong góc chơi thao tác vai đây. Cô hướng trẻ đến góc chơi và giới thiệu cách chơi cho trẻ - Trong góc chơi có em búp bê đang khóc vì đói đấy, bạn nào khéo tay vào nấu bột, cho em ăn, ru em ngủ nào - Trong góc còn rất nhiều đồ chơi để bán hàng về các loại rau, củ, quả nữa, bạn nào giỏi vào bán hàng nào - Cô cho trẻ vào chơi ổn định, cô chơi cùng trẻ, hướng dẫn trẻ cách chơi, cách nấu, khuấy bột, đút cho em ăn, ru em ngủ, cách bán hàng, mua hàng...cô quan sát trẻ chơi. Cuối giờ cô nhận xét và hỏi trẻ cảm nhận sau khi chơi xong có vui không..., cô khen ngợi trẻ 2. Góc hoạt động với đồ vật (T1,2): Xâu vòng tặng em bé (T3,4): Xếp vườn hoa, cây cối	
------------------------	---	--

	a) Mục đích, yêu cầu - Trẻ biết cách khâu, cách cầm hạt vòng, cầm dây luôn qua lỗ để tạo thành chiếc vòng đẹp - Trẻ biết tháo lắp vòng theo hướng dẫn của cô - Biết sử dụng linh hoạt của các ngón tay - Rèn luyện sự khéo léo của bàn tay khi xếp chồng, cạnh nhau b) Chuẩn bị - Rổ đựng, hạt, dây khâu, hình khối, gạch, cây cối, hoa...thảm trải ngồi, không gian trong lớp rộng, c) Cách chơi - Cô gây hứng thú - Cô giới thiệu về góc chơi, cách chơi - Cô hướng trẻ vào góc chơi, cô chơi cùng trẻ, trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát giúp đỡ trẻ gặp khó khăn như buộc dây vòng... - Cuối giờ cô nhận xét khen ngợi trẻ, giáo dục trẻ chơi xong phải biết thu dọn đồ chơi gọn gàng để đúng nơi quy định. 3. Góc vận động (T1,2): Ném bóng trúng đích. (T3,4): Kéo xe ô tô chở đồ chơi a) Mục đích, yêu cầu - Tập luyện cho trẻ kỹ năng ném bóng vào đích, cách quan sát, chú ý... - Trẻ biết kéo xe ô tô, xếp đồ chơi lên ô tô gọn gàng, kéo về đích không rơi. b) Chuẩn bị - Cột ném bóng 2 cái, bóng, rổ đựng bóng, xe ô tô 2 cái, rổ đựng nhiều loại đồ chơi - Khu vực chơi rộng, thoáng, an toàn c) Cách chơi	
--	--	--

	- Cô ổn định, gây hứng thú - Cô giới thiệu góc chơi, cách chơi trong góc - Trẻ vào chơi, cô chơi cùng trẻ, quan sát trẻ, giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn, khen ngợi trẻ - Cuối giờ cô nhận xét, giáo dục trẻ chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất đúng nơi quy định. <i>Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp, lau dọn bụi trên đồ chơi</i>					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Cô kê bàn, ghế, chải khăn bàn, chia khay ăn, thìa, lấy khăn ăn, đĩa. - Tổ chức cho trẻ ăn, cô giới thiệu món ăn, tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ trong khi ăn, động viên, khuyến khích trẻ ăn hết xuất. - Nhắc trẻ mời cô trước khi ăn, ăn không để cơm rơi, trước khi ăn phải mời cô và các bạn. - Trong khi cho trẻ ăn, cô quan sát trẻ cách cầm thìa xúc cơm tránh vương vãi. - Ăn xong cô hướng dẫn trẻ phải tự cất ghế vào nơi quy định, cô nhắc trẻ lau miệng, đi uống nước. - Trước khi ngủ, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy gối. - Cho trẻ ngủ đủ giấc, đảm bảo an toàn cho trẻ. - Khi trẻ ngủ dậy hướng dẫn trẻ cất gối, xếp chăn, chiếu cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt cho trẻ trò chuyện với trẻ cho trẻ tỉnh ngủ sau đó cô lấy đúng cốc của trẻ cho trẻ uống sữa hoặc nước cam					
Hoạt động chơi- tập buổi chiều	Thứ 2	TC: Năm con ốc sên	TC: Con muỗi	Trẻ đọc bài đồng dao cùng cô “lộn cầu vòng”	Nghe hát: Cháu vẽ ông mặt trời	
	3	Trò chuyện về các món ăn trong gia đình được chế biến từ rau, củ.	NH: Hoa trường em	TC: Mèo đuổi chuột	Dạy trẻ kỹ năng cầm khăn lau bàn sạch sẽ khi ăn xong	

	4	Trẻ nghe hát bài: Lý cây xanh (Dân ca nam bộ)	Dạy trẻ kỹ năng: Trẻ tập rửa tay.	Nghe h _ư t: Cò Lả (Dân ca Nam bộ)	Dạy trẻ hát bài: Ru con	
	5	Trẻ nghe kể chuyện: Tưới cây.	Tô màu: Bông hoa Hồng tặng cô giáo	Dạy trẻ kỹ năng: Tự đi vệ sinh	Dạy trẻ kĩ năng: Rót nước vào chai	
	6	Dạy kỹ năng: Tập cởi quần áo khi bị ướt.	Nghe kể chuyện: Quả thị.	Dạy trẻ đọc thơ: Miệng xinh.	Dạy trẻ đọc thơ: Cây chuối nhà em (Đoàn Lê Bích Phượng)	
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, nhắc trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn, ăn không để cơm rơi. Khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi					
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.					

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1: Chủ đề nhánh: Mẹ thân yêu của bé

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 09/02/2026 đến ngày 13/02/2026)

Thứ 2 ngày 09 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Phát triển vận động: BTPTC: Tập với quả VĐCB: Đi có mang vật trên tay TCVD:	- Kiến thức: Tập luyện phối hợp vận động tay, chân và sự nhanh nhẹn - Kỹ năng: Luyện khả năng quan sát và giữ thăng bằng trong khi đi mang vật	- Cô dán giấy đề can làm điểm xuất phát. - Đồ chơi, búp bê, gấu bông... - Nhạc cho trẻ tập, đồ chơi - Thảm cho trẻ vận động, đường cho trẻ	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung * Khởi động: Cô con mình cùng đến thăm nhà bạn Búp bê nhé! Trẻ đi bình thường-đi bằng mũi bàn chân-đi bằng gót chân-đi thườn, tới vườn cây nhà bạn rồi? Trẻ đứng đội hình thành vòng tròn. (Nhạc nền) *Trọng động	Trẻ khởi động Trẻ đứng thành vòng tròn Trẻ tập theo cô

			- Cô cho trẻ thực hiện : + Cá nhân - Nhóm trẻ. Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát , hướng dẫn và sửa sai cho trẻ. - Nhận xét trẻ sau khi chơi * Trò chơi vận động. Bóng tròn to. - Cô và trẻ cùng chơi * Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập khoảng 1-2 phút. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương.	Trẻ chơi trò chơi Trẻ đi nhẹ nhàng
HD ngoài trời: Quan sát hiện tượng thiên nhiên	- Kiến thức: Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát thời tiết, và hiện tượng diễn ra như gió thổi... - Rèn trẻ kỹ năng hợp tác cùng bạn chơi. -Tham gia chơi hứng thú và biết cách chơi từng loại đồ chơi ngoài trời	- Sân chơi, đồ chơi ngoài trời an toàn - Quần áo, mũ, trẻ gọn gàng, đi dép đầy đủ - Trò chơi dân gian	Cô gây hứng thú với trẻ - Cô chuẩn bị trang phục, mũ, dép cho trẻ xuống sân. Hoạt động 1. - Cô dẫn trẻ xuống sân chơi và hỏi trẻ các con cảm nhận cho cô thời tiết hôm nay thế nào nhỉ?. - Các con nhìn xem trời nắng hay mưa, hay trời râm - Chúng mình xem trên cây lá có gió thổi không? - Cô trò chuyện cùng trẻ - Cô khuyến khích trẻ trả lời, và quan sát sự chuyển động của lá cây.	-Trẻ quan sát -Trẻ trả lời

			- Cô chốt lại kiến thức, khen ngợi trẻ Hoạt động 2. *Chơi trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ, Nu na nu nống + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. + Cô tham gia chơi cùng trẻ 2-3 lần và sau mỗi lần chơi, cô kịp thời động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ. + Cô nhận xét trò chơi và cho trẻ ra chơi tự do. * Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	Trẻ chơi trò chơi dân gian Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – tập buổi chiều Dạy trẻ trò chơi: Năm con ốc sên	- Kiến thức: Trẻ biết cách chơi, biết đếm theo cô - Kỹ năng : Trẻ quan sát, phát triển ngôn ngữ - Thái độ: Trẻ hứng thú, nề nếp.	Trò chơi, nhạc nền, thăm trẻ ngồi	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô giới thiệu tên trò chơi: “Năm con ốc sên” + Cô trò chuyện về nội dung trò chơi + Năm con ốc sên bò trên thân gỗ.....đến hết - Cô khuyến khích trẻ làm theo cô - Cô khuyến khích trẻ đếm theo cô từ 1 đến năm. Trẻ cảm nhận về trò chơi - Cô nhận xét khen ngợi trẻ. * Kết thúc: Cô và trẻ làm chú chim bay đi kiếm mồi	Trẻ qua sát cô làm mẫu Trẻ làm theo cô Trẻ làm những chú chim bay

Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 3 ngày 10 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm
--	--

			mình đây!" Hoạt động 2: Nhận biết tập nói "Chị gái" Cô đưa hình ảnh chị gái ra: "Còn đây là ai nhỉ?" (Cô giới thiệu: Đây là Chị gái). Cho cả lớp nhắc lại: "Chị gái". (Mời trẻ phát âm rõ ràng từ "Chị"). Cô hỏi: "Chị gái có gì xinh thế này? (Cái váy, nơ tóc). Tóc chị như thế nào? (Tóc dài)". Cô chốt: "Chị gái thường tóc dài, mặc váy xinh và hay bế em, kể chuyện cho em nghe." Hoạt động 3: Mở rộng kiến thức - Cô cho trẻ quan sát tranh chủ đề, cô hỏi trẻ đâu là anh trai của? Đâu là chị gái của?" Khuyến khích trẻ lên chỉ và nói to: "Đây là anh trai/chị gái của con". Ngoài anh trai, chị gái còn có ai nữa: Bà, mẹ, bố, em gái nữa Cô giáo dục: "Anh trai và chị gái rất yêu thương các con, vì vậy các con phải ngoan và nghe lời anh chị nhé!" 3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng hát bài: Cả nhà thương nhau	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ trả lời cô Trẻ nghe cô Trẻ hát cùng cô
HD ngoài trời: Quan sát cây thiết	- Rèn cho trẻ khả năng quan sát cây cối và trả lời các câu hỏi cô đặt ra	- Sân chơi, đồ chơi ngoài trời an toàn, các trò	- Cô cho trẻ quan sát cây thiết mộc lan ngoài sân trường - Cô hỏi trẻ cây này là cây gì?	-Trẻ quan sát và trả lời cô

mộc lan	- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của các cây cối - Tham gia chơi hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	chơi dân gian - Số trẻ, trang phục gọn gàng - Cây xanh, sân chơi, thùng đựng rác	- Cô gợi ý tên cây, hỏi trẻ về đặc điểm của cây + Lá màu gì? + Cành cây đâu? + Cây được trồng ở đâu? + Muốn cho cây xanh tốt các con phải làm gì? * GD: Cô giáo dạy trẻ biết cách chăm sóc cây và không được bẻ cành, hái lá, hái hoa nghịch nhé. * TCVĐ: Cô thưởng cho chúng mình trò chơi: “Nu na nu nống”, “bóng tròn to”. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ hứng thú hơn. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. Trẻ nhặt xong cô rửa tay cho trẻ sạch sẽ rồi vào lớp.	-Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ chơi
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			

Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 4 ngày 11 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá.
--	--

	- Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
<u>Âm nhạc</u> Dạy hát: Cô và mẹ Nghe hát: Bàn tay mẹ	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát và hiểu được nội dung bài hát, tên tác giả bài hát. - Kỹ năng: Trẻ hát to, rõ lời bài hát cùng cô. Vận động mạnh dạn. - Thái độ: Biết hứng thú tham gia vận động cùng cô.	- Nhạc bài hát: Cô và mẹ, Nhạc có lời bài : Bàn tay mẹ - Micro cho mỗi trẻ -Trống lắc, phách tre, xắc xô.	a) Gây hứng thú - Cô trò chuyện về cô giáo, về mẹ - Cô hướng trẻ đến bài hát b) Nội dung: - Cô hát đúng giai điệu bài hát. Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả bài hát. - Cô hát kết hợp nhạc cho bài hát sinh động, cô hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp động tác minh họa thể hiện tình cảm, khuyến khích trẻ nói tên bài hát - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát * Cô dạy trẻ hát - Cô giới thiệu cách bắt điệu bài hát cho trẻ hiểu, khi nào trẻ hát theo cô, khi nào cô hát - Cô bắt điệu cho cả lớp hát, khuyến khích trẻ hát to, rõ theo cô (1-2 lượt). Nếu trẻ hát sai, chưa rõ cô sửa sai cho trẻ và cho trẻ hát lại - Cô bắt điệu cho cá nhân hát, tổ, nhóm cùng hát theo cô, khuyến khích trẻ lên hát kèm nhạc cụ	Trẻ trò chuyện cùng cô. Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân

			mà trẻ thích, cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả, cô khen ngợi trẻ - Cô giáo dục trẻ * Nghe hát: Bàn tay mẹ - Cô hát cho trẻ nghe đúng giai điệu bài hát giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô mở nhạc cho trẻ nghe hát hỏi trẻ đã nghe bài hát tên gì, tác giả: - Cô khuyến khích trẻ nghe hát kết hợp nhạc cụ trẻ nhún, lắc lư... hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát. - Cô khuyến khích trẻ hát, khen ngợi trẻ c. Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	Trẻ nghe cô hát Trẻ hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát
HD ngoài trời: Trẻ làm quen góc âm thanh ngoài trời	- Cho trẻ trải nghiệm các âm thanh khác nhau. - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của các loại âm thanh. - Tham gia chơi một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi.	- Sân chơi, góc âm thanh, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào. Trẻ gọn gàng đi dép đầy đủ, đội mũ nếu trời nóng	- Cô đội mũ, đi dép cho trẻ. Cô cho trẻ xuống dưới sân, dẫn trẻ đến các loại âm thanh cô hỏi trẻ về các loại âm thanh, cô gõ từng loại âm thanh cho trẻ nghe, trẻ gõ theo cô và nói cùng cô về loại âm thanh đó, cô khen ngợi trẻ. * TCVD: “Về đúng nhà”, “Dung dăng dung dẻ” * Chơi tự do: Với cát: Phân biệt cát khô và cát ướt. - Cuối giờ cô rửa tay sạch sẽ cho trẻ	Trẻ quan sát và chơi cùng bạn Trẻ chơi cùng cô.
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi –Tập buổi chiều Trẻ nghe hát: Lý cây xanh (Dân ca nam Bộ)	- Kiến thức: Trẻ cảm nhận được giai điệu bài hát: Lý cây xanh - Biết tên bài hát. - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, quan sát, tập trung - Thái độ: Trẻ ngoan ngoãn, tham gia đầy đủ	- Thắm trẻ ngồi, tranh truyện, ti vi - Nhạc nền bài lý cây cây xanh - Hình ảnh cây xanh	1. Cô gây hứng thú - Cô cho trẻ quan sát cây xanh và hướng trẻ về bài hát. - Cô giới thiệu qua về vùng miền Nam Bộ 2. Nội Dung - Cô hát nhẹ nhàng, tình cảm, kết hợp động tác, cô giới thiệu về bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp với nhạc bài hát cho trẻ nghe, hỏi trẻ tên bài hát. - Cô mở nhạc bài hát, hát kết hợp động tác minh họa. Khuyến khích trẻ nói tên bài hát - Cô khuyến khích trẻ mang dụng cụ âm nhạc lên biểu diễn cùng cô theo cá nhân, tổ, nhóm... 3. Kết thúc: Cuối giờ cô nhận xét, giáo dục trẻ.	Trẻ quan sát và trả lời cô Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ quan sát cô hát Trẻ hát cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			

Nhật ký	- Sĩ số trẻ.....
	- Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 12 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Kể chuyện Cây Táo	- Kiến thức: trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung cây lớn lên, ra hoa, ra quả. - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, nghe, nhìn, quan sát vật thật	- Tranh truyện - Thảm trẻ ngồi - Mô hình cây táo, quả táo thật, rổ đựng, nhạc nền	1. Cô gây hứng thú với trẻ - Cô cho trẻ quan sát quả táo, chạm, ngửi, sờ vào quả táo - Cô trò chuyện về quả táo - Hướng trẻ đến câu chuyện cây táo 2. Nội Dung - Cô kể diễn cảm câu chuyện, giới thiệu tên	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô Trẻ nghe cô

	- Thái độ: Trẻ ngoan hứng thú, biết yêu thiên nhiên, chăm sóc bảo vệ cây		truyện, tác giả - Cô kể kèm theo nhạc nhẹ hỏi trẻ tên truyện, tác giả - Cô trò chuyện theo trích dẫn truyện - Cô kể theo mô hình sa bàn, khuyến khích trẻ kể theo cô - Cô nhận xét giáo dục trẻ * Trò chơi: Gieo hạt - Cô và trẻ cùng chơi 2-3 lần. 3. Kết thúc:	kể chuyện Trẻ trả lời cô Trẻ kể cùng cô Trẻ chơi trò chơi
HĐ ngoài trời: Trẻ dạo chơi ngoài trời	- Trẻ hít thở không khí trong lành, hứng thú - Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát thiên nhiên, mọi vật xung quanh và trả lời các câu hỏi cô đặt ra. - Tham gia chơi đầy đủ	- Mũ, dép cho trẻ xuống sân - Sân chơi, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào	- Cô gây hứng thú. Cô hỏi qua về thời tiết - Thời tiết hôm nay như thế nào? Có ông mặt trời không? Trời đã chuyển sang mùa gì rồi nhỉ? Trên cây lá như thế nào?... chúng mình xem sân trường có lá rụng không, các con phải làm gì (nhặt lá bỏ vào thùng rác) cho sân trường được sạch. Cô cháu mình cùng dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành nhé!. - Trẻ dạo chơi cô khuyến khích trẻ trả lời những sự vật trẻ nhìn thấy. Cô khen ngợi trẻ * TCVD: Bạn trai, bạn gái, nu na nu nống. * Chơi tự do: Với đồ chơi ngoài trời.	Trẻ trả lời cô Trẻ trả lời cô Trẻ chơi
Chơi hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi- Tập buổi chiều Trẻ nghe cô kể chuyện: Tươi Cây	- Kiến thức: trẻ biết tên truyện, hiểu nội dung - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, nghe, nhìn, quan sát vật thật -Thái độ: Trẻ ngoan hứng thú, biết yêu thiên nhiên, chăm sóc bảo vệ cây	- Tranh truyện - Thảm trẻ ngồi - Sa bàn câu chuyện	* Cô gây hứng thú với trẻ - Hướng trẻ đến câu chuyện * Nội Dung - Cô kể diễn cảm câu chuyện, giới thiệu tên truyện, tác giả - Cô kể kèm theo nhạc nhẹ hỏi trẻ tên truyện, tác giả - Cô trò chuyện theo trích dẫn truyện - Cô kể theo mô hình sa bàn, khuyến khích trẻ kể theo cô - Cô nhận xét giáo dục trẻ * Kết thúc: Trẻ vận động cùng cô: Bài Hai bàn tay của em.	Trẻ quan sát Trẻ nghe cô kể chuyện Trẻ trả lời cô Trẻ kể cùng cô Trẻ vận động cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ.....			

	- Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 6 ngày 13 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thẻ đục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thẻ đục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHĐ của trẻ
<u>Tạo hình</u> Tô màu	- Kiến thức: Trẻ biết	- Tranh mẫu của	Bước 1: khởi động, gây hứng thú	

xanh đỏ cho chiếc áo của mẹ	màu xanh, màu đỏ xen kẽ nhau để tô màu chiếc áo của mẹ. - Kỹ năng: Rèn luyện ở trẻ cách cầm bút, tô màu không chườm ra ngoài, tô đẹp. Kỹ năng phát triển ngôn ngữ - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và yêu thích sản phẩm mình làm ra. Giáo dục trẻ tình cảm yêu thương, biết quan tâm đến mẹ.	cô, bảng quay hai mặt, bàn ghế trẻ ngồi - Sáp màu, khăn lau tay	- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chiếc áo Bước 2: Trải nghiệm kiến thức *Quan sát tranh mẫu Cô đưa tranh mẫu ra cho trẻ quan sát: + Cô có bức tranh gì đây? (Tranh cái áo). + Chiếc áo này cô tô cổ áo màu gì? (Cô chỉ vào cổ áo và nói màu đỏ. Thân áo và tay cô tô màu gì nào? (Màu xanh). + Các con thấy chiếc áo của cô có đẹp không? * Cô làm mẫu Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ: - Để tô màu đẹp, cô cầm bút bằng tay phải, cầm bằng 3 đầu ngón tay." - Cô chọn bút màu đỏ để tô phần cổ của chiếc áo, sau đó cô chọn bút màu xanh tô thân áo, tay áo. Cô di màu nhẹ nhàng từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Cô tô thật khéo để màu không chườm ra ngoài đường viền." "Thế là cô đã tô xong chiếc áo tặng mẹ rồi!" * Trẻ thực hiện Cô phát sáp màu và giấy vẽ cho trẻ. Cô hỏi trẻ: "Con muốn tô chiếc áo màu gì tặng mẹ?" (Hỏi 2-3 trẻ để trẻ nhắc lại tên màu). Trẻ thực hiện tô màu. Cô đi từng bàn để: Hướng dẫn trẻ cách cầm bút đúng. Khích lệ trẻ chọn đúng màu xanh hoặc đỏ.	Trẻ trò chuyện cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát Trẻ quan sát cô tô màu Trẻ thực hành
------------------------------------	---	---	--	--

			Giúp đỡ những trẻ còn lúng túng. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng chủ đề mẹ và bé để tạo cảm hứng cho trẻ. Bước 3: Giải thích Cô giúp trẻ treo sản phẩm lên giá. Cô hỏi trẻ: "Con đã tô được chiếc áo màu gì đây?" Cô khen ngợi sự cố gắng của trẻ: "Ồi chiếc áo nào cũng xinh quá! Chắc hẳn mẹ sẽ rất vui khi nhận được món quà này của các con đây." - Con cảm thấy thế nào khi tô màu, con có thích không Bước 4: củng cố (áp dụng, cải tiến, mở rộng) - Bức tranh con tô màu con dành để tặng ai trong gia đình ? - Ngoài chiếc áo con tô ra con còn thích tô chiếc áo màu gì nữa? - Cô khen ngợi trẻ. Bước 5: Kết thúc Cô tuyên dương cả lớp, giáo dục trẻ	Trẻ trưng bày sản phẩm Trẻ trả lời cô Trẻ trả lời cô
HD ngoài trời: Chơi các trò chơi vận động (nhảy vòng,	- Rèn cho trẻ cách phối hợp tay chân. - Trẻ biết được trò chơi, cách chơi. - Tham gia chơi một	- Số trẻ, trang phục gọn gàng. - Trò chơi vận động	- Cô gây hứng thú - Cô giới thiệu về trò chơi vận động - Cô hướng dẫn trẻ chơi - Cô khuyến khích trẻ nhảy, bò qua công - Cô khen ngợi trẻ.	Trẻ vận động cùng cô Trẻ chơi trò

chui qua công)	cách hứng thú		* TCVD: “Về đúng nhà”, “bóng tròn to” - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn * Chơi tự do: Nhặt lá rụng - Trẻ nhặt xong cô rửa tay cho trẻ rồi vào lớp.	chơi cùng cô
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi-Tập buổi chiều Dạy trẻ kỹ năng Tập cởi quần áo khi bị ướt	- Kiến thức: Trẻ biết khi nào quần áo ướt, cần phải cởi ra, thay bộ khác - Kỹ năng: Trẻ biết cởi quần áo theo hướng dẫn của cô, rèn kỹ năng tự lập, biết phối hợp tay mắt - Thái độ: Trẻ mạnh dạn, biết giữ gìn sạch sẽ	- Tranh ảnh - Bộ quần áo ướt - Búp bê	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô cho trẻ xem quần áo bị ướt - Cô trò chuyện với trẻ về bộ quần áo ướt - Cô giải thích quần áo bị ướt không mặc được, bị ho, ốm vì thế chúng mình phải thay bộ khô. - Cô làm mẫu trên búp bê + Cách cởi áo + Cách cởi quần + Bỏ vào chậu hoặc xô - Trẻ thực hành - Trong khi trẻ thực hành cô giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn 3. Kết thúc: Cô nhận xét giáo dục trẻ.	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát cô làm mẫu Trẻ thực hành
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều			

	- Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

TUẦN 2 : Các thành viên trong gia đình
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 23/02/2026 đến ngày 27/02/2026)
Thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Phát triển vận động BTPTC: Gieo hạt VĐCB: Bò qua vật cản	- Kiến thức: Tập luyện cho trẻ biết bò vượt qua vật cản theo hiệu lệnh của cô - Kỹ năng: Rèn khả năng chú ý quan sát và sự thăng bằng trong bò, biết phối hợp tay, mắt	- Cô làm đường để trẻ bò, mô hình ngôi nhà búp bê, đồ chơi - Rổ đựng, trò chơi, vật cản như túi cát - Bóng cho mỗi trẻ	1. Gây hứng thú 2. Nội dung a) Khởi động: Cô con mình cùng đến thăm vườn nhà bạn Búp bê nhé! Trẻ đi bình thường- đi bằng mũi bàn chân - đi bằng gót chân - đi thường, đã tới nhà bạn rồi? Trẻ đứng đội hình thành vòng tròn. b) Trọng động	- Trẻ khởi động

Chơi hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi-Tập buổi chiều Trẻ chơi trò chơi: Con Muỗi	- Mục đích: Trẻ biết chơi cùng cô và đọc cùng cô - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, kỹ năng quan sát - Thái độ: Trẻ hứng thú, nề nếp	- Không gian lớp rộng, trẻ gọn gàng - Trò chơi	* Cô gây hứng thú - Cô trò chuyện cùng trẻ về con muỗi * Nội dung - Cô cho cả lớp đọc 2-3 lần lời trò chơi cùng cô. - Cô vừa đọc kết hợp lời với hành động. - Cô cho cả lớp chơi với cô - Cô chia lớp thành 2 nhóm, chơi cùng cô - Cô khuyến khích trẻ làm theo cô - Cô khen ngợi trẻ * Cô nhận xét giáo dục trẻ	Trẻ đọc rõ từng câu cùng cô - Trẻ chơi cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			

Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
----------------	---

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Khám phá: Về mẹ	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi tên được "Mẹ". - Trẻ nhận biết được các đặc điểm bên ngoài của mẹ qua hình ảnh: Tóc dài, mặc váy, áo xinh. - Trẻ biết được một số công việc của mẹ dành	- Tranh vẽ hoặc ảnh chụp mẹ đang chăm sóc bé (cho bé ăn, bế bé). - Video ngắn (30 giây) cảnh mẹ vỗ về em bé.	1. Gây hứng thú - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi ngón tay: "Ngón tay cái là anh cả... ngón này là mẹ hiền". - Cô dẫn dắt: "Mỗi bạn nhỏ chúng mình đều có một người phụ nữ tuyệt vời nhất luôn chăm sóc và yêu thương mình. Các con có biết đó là ai không?" - Đó là mẹ của chúng mình đây	Trẻ chơi cùng cô

	cho bé: Cho ăn, bế em, kể chuyện. - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, quan sát, ghi nhớ - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô. Khơi gợi tình cảm yêu thương, sự gần gũi của trẻ đối với mẹ.	Hộp quà "Trái tim yêu thương". - Ảnh chụp riêng của trẻ và mẹ (đã chuẩn bị sẵn).	2. Nội Dung: Hoạt động 1: Nhận biết về mẹ Cô đưa bức tranh ảnh một người mẹ ra và hỏi: "Ai đây các con?" (Cả lớp nhắc lại: "Mẹ"). Cô hỏi về đặc điểm: "Mẹ có mái tóc như thế nào? (Tóc dài). Mẹ đang mặc áo màu gì?" Cô mời 2-3 trẻ cầm ảnh mẹ của mình lên và khoe với các bạn: "Đâu là mẹ của con?" Hoạt động 2: Mẹ làm gì cho bé? Cô đưa tranh, video cảnh mẹ đang chăm sóc em bé: "Mẹ đang làm gì đây?" (Mẹ cho bé ăn). "Mẹ đang làm gì nữa nào?" (Mẹ bế bé, mẹ kể chuyện). Cô nói: "Mẹ rất vất vả, mẹ nấu cơm ngon, mẹ tắm cho bé, mẹ còn hát ru bé ngủ nữa đấy." Hoạt động 3: Thể hiện tình yêu với mẹ Cô hỏi trẻ: "Các con có yêu mẹ không?" "Yêu mẹ thì các con làm gì?" (Cô hướng dẫn trẻ làm động tác: Ôm thật chặt, gửi nụ hôn gió, nói 'Con yêu mẹ'). Cô giáo dục: "Mẹ yêu các con lắm, vì vậy các con phải thật ngoan, nghe lời mẹ để mẹ vui nhé." Trò chơi: "Tìm đúng ảnh mẹ" Cô để ảnh của các mẹ lên bảng hoặc trên bàn	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ xem video Trẻ trả lời cô Trẻ trả lời cô
--	--	--	--	---

			nhựa. Cô gọi tên từng trẻ lên chọn đúng ảnh mẹ của mình mang về chỗ. Cô cùng trẻ vỗ tay chúc mừng. 3. Kết thúc: Cô nhận xét khen ngợi trẻ	Trẻ chơi trò chơi
HĐ ngoài trời: Trẻ trải nghiệm góc spa.	- Kiến thức : Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát - Kỹ năng: Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm riêng của góc Spa - Thái độ: Trẻ Tham gia chơi hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	- Số trẻ, trang phục gọn gàng. - Góc Spa, sân chơi, thùng đựng rác.	- Cô cho trẻ thăm quan góc spa. Cô hỏi trẻ về bức tranh, cô cho trẻ gọi đầu, làm đẹp theo hướng dẫn của cô, trẻ chơi cùng cô, cô khen ngợi trẻ * TCVD: Cô thưởng cho chúng mình trò chơi : “Lộn cầu vòng”, chi chi chành chành. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần. Sau mỗi lần chơi, cô hỏi trẻ về tên bài, động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. Cuối giờ cô dẫn trẻ đi rửa tay sạch sẽ rồi vào lớp.	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô Trẻ chơi cùng cô
Chơi, hoạt động góc (Hoạt động thay thế)	Thăm qua vườn rau bắp cải I. Mục đích, yêu cầu 1. Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi tên được "Rau bắp cải". Trẻ biết rau bắp cải có màu xanh, hình dáng tròn, lá to và cuộn chặt vào nhau. Trẻ biết rau bắp cải là loại rau dùng để ăn, rất tốt cho sức khỏe. 2. Kỹ năng:			

Phát triển giác quan: Trẻ được sờ vào lá rau (nhám/nhẵn), nhìn màu sắc thực tế.
Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói được các từ: "Rau bắp cải", "Màu xanh", "Bắp cải tròn".
Kỹ năng vận động: Trẻ đi lại nhẹ nhàng trong vườn rau, không dẫm lên cây.

3. Thái độ:

Trẻ hứng thú, vui vẻ khi được đi tham quan ngoài trời.
Giáo dục trẻ biết yêu quý cây xanh, không ngắt lá, bẻ cành.
Trẻ yêu thích việc ăn rau xanh.

II. Chuẩn bị

Địa điểm: Vườn rau của trường (đảm bảo an toàn, sạch sẽ).
Đồ dùng của cô: Một cây bắp cải thật đã cắt rời để trẻ quan sát cấu tạo bên trong.
Trang phục: Mũ, nón, giày dép thoải mái cho trẻ.
Âm nhạc: Bài hát "Bắp cải xanh".

III. Tiến hành

1. Ổn định tổ chức

Cô cho trẻ đứng quanh cô và hát bài "*Bắp cải xanh*".
Cô trò chuyện: "Các con vừa hát về rau gì nhỉ? Hôm nay cô sẽ đưa chúng mình đi thăm một vườn rau bắp cải thật đẹp nhé!"
Cô nhắc nhở trẻ: "Khi ra vườn, chúng mình đi theo hàng, không dẫm lên cây và nghe lời cô nhé!"

2. Hành trình trải nghiệm

Hoạt động 1: Quan sát cây bắp cải tại vườn
Đến vườn rau, cô cho trẻ đứng xung quanh luống rau bắp cải.
Cô hỏi: "Đây là rau gì các con?" (Cả lớp nhắc lại: "Rau bắp cải").
Cô cho trẻ sờ vào lá bắp cải:
"Lá bắp cải màu gì đây?" (Màu xanh).
"Lá to hay nhỏ?" (Lá to).

	"Cây bắp cải này có hình gì nhỉ?" (Hình tròn). Cô giải thích: "Các con xem, lá bắp cải cứ cuộn tròn, cuộn tròn vào nhau thành bắp đấy!" Hoạt động 2: Khám phá bên trong bắp cải Cô đưa bắp cải đã cắt đôi ra cho trẻ xem: "Bên trong bắp cải có màu gì?" (Màu trắng nhạt/xanh nhạt). Cô cho trẻ ngửi mùi của rau bắp cải tươi. Cô giáo dục: "Rau bắp cải dùng để nấu canh, làm món xào rất ngon. Ăn rau giúp các con cao lớn và da dẻ hồng hào đấy." Hoạt động 3: Tập làm bác nông dân Cô hướng dẫn trẻ làm động tác mô phỏng: Cuốc đất, tưới nước cho rau. Cho trẻ tập nói: "Cây ơi mau lớn nhé!", "Bé yêu cây xanh". 3. Kết thúc Cô nhận xét buổi tham quan: Khen ngợi các bạn ngoan, biết giữ gìn môi trường. Cô và trẻ cùng làm động tác "Cây lớn lên" và đi về lớp. Về đến lớp, nhắc trẻ đi rửa tay sạch sẽ.			
Chơi-Tập buổi chiều Nghe hát: Bài hát “Hoa trường em”	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, hát cùng cô - Kỹ năng: Trẻ biết nhún nhảy theo giai điệu bài hát, trẻ tập trung, lắng nghe, biết sử dụng dụng cụ âm nhạc theo ý thích của mình - Thái độ: Trẻ hứng thú, ngoan ngoãn	- Bài hát, dụng cụ âm nhạc: Đàn, micro, xắc xô - Nhạc bài hát - Thắm trẻ ngồi	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô hát đúng giai điệu bài hát cho trẻ nghe, giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát lại bài hát cho trẻ nghe kèm theo nhạc, hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp với xắc xô, trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Cô mở nhạc cho trẻ khuyến khích trẻ sử dụng nhạc cụ theo ý thích của mình hưởng ứng theo giai điệu bài hát. Trẻ hát theo nhóm, cá nhân	Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô Trẻ hát

			* Kết thúc: Cô và cả lớp cùng hát bài hát. Cô nhận xét khen ngợi trẻ.	Trẻ hát cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			Trẻ hát cùng cô
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	- Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 4 ngày 25 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm
--	--

			- Cô nhận xét giáo dục trẻ * VĐTN: Hai bàn tay của em - Cô hát đúng giai điệu bài hát hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát lại bài hát kết hợp với nhạc, xác xô hỏi trẻ tên bài hát - Cô vận động theo nhạc kèm động tác minh họa, khuyến khích trẻ vận động theo, trẻ sử dụng nhạc cụ nhún nhảy hưởng ứng theo giai điệu bài hát. - Cô nhận xét khen ngợi trẻ 3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng làm những chú chim bay ra ngoài	Trẻ vận động cùng cô Trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát Trẻ làm chú chim bay đi kiếm mồi
HĐ ngoài trời: Quan sát đồ chơi ngoài trời	- Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của đồ chơi ngoài trời, biết cách chơi đồ chơi an toàn. - Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát đồ chơi - Tham gia chơi hứng thú	- Đồ chơi ngoài trời, đồ chơi với nước - Khu vực sân chơi thoáng mát, an toàn	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô dẫn trẻ đến sân chơi ngoài trời giới thiệu về từng đồ chơi, cách chơi - Cô khuyến khích trẻ chơi, trong khi trẻ chơi cô quan sát trẻ và trò chuyện + Con chơi đồ chơi gì? + Đồ chơi này có màu gì đây? + Con chơi như thế nào? - Cô khuyến khích trẻ chơi, cô khen ngợi trẻ - Cô nói lại cách chơi cho trẻ, để trẻ nhận biết được cách chơi đúng.	Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ trả lời cô Trẻ chơi cùng

			* TCVD: Búng tròn to, lộn cầu vòng. * Chơi tự do: Trẻ chơi với nước	cô
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – Tập buổi chiều Dạy kỹ năng: Trẻ tập rửa tay	- Trẻ biết cách rửa tay đúng. Trẻ biết tự phục vụ cho mình sạch sẽ. - Kỹ năng: Quan sát, lắng nghe - Thái độ: Trẻ hứng thú, làm theo cô hướng dẫn	- Dụng cụ vệ sinh, xà bông, đồ chơi, khăn lau tay. Thảm để chân - Không gian rộng để trẻ chơi.	* Cô gây hứng thú với trẻ: - Cô cho trẻ xếp gọn đồ chơi vào góc. Cô khuyến khích trẻ xếp đúng cùng với cô.Trẻ xếp xong cô cho trẻ đi rửa tay. + Trước khi ăn cơm thì chúng mình phải làm gì? * Nội Dung - Hôm nay cô xem lớp mình ai đó biết rửa tay sạch nào? - Cô làm mẫu. Cô gọi từng trẻ lên rửa tay, cô hướng dẫn cho từng trẻ từng bước rửa tay, trẻ rửa xong cô khuyến khích trẻ lau tay, khen ngợi trẻ. - Cô khuyến khích trẻ nói lại cách rửa tay với sự giúp đỡ của cô - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: Dầu tay, dầu tay, Tay đâu, tay đâu, trẻ nói tay đây, xem bạn nào có đôi tay sạch nào. * Kết thúc: Cô nhận xét giáo dục trẻ	Trẻ trả lời cô Trẻ qua sát mẫu Trẻ thực hành rửa tay Trẻ chơi trò chơi cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều			

	- Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 5 ngày 26 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm
--	--

	cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
Văn học Trẻ đọc thơ: Giúp mẹ	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ, hiểu được nội dung bài thơ, biết đoàn kết, hứng thú đọc thơ theo tổ, nhóm, cá nhân - Kỹ năng: Trẻ phát triển ngôn ngữ, đọc diễn cảm - Thái độ: Trẻ tham gia đầy đủ, hứng thú.	- Tranh thơ - Thảm cho trẻ ngồi, ti vi	* Cô gây hứng thú với trẻ. - Cô và trẻ cùng khởi động đầu giờ * Nội dung Cô trò chuyện về công việc của mẹ: - Có một nhà thơ đã sáng tác một bài thơ rất hay nói về “Mẹ” đấy, các con ngồi ngoan nghe cô đọc nhé! - Cô đọc diễn cảm bài thơ. Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc to, chậm, rõ ràng kết hợp làm cử chỉ điệu bé kèm theo tranh thơ - Cô giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ. - Cô trò chuyện + Cô đọc bài thơ gì? + Bài thơ do ai sáng tác?... + Bài “Giúp Mẹ” nói về những công việc gì?	Trẻ khởi động cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ nghe cô đọc thơ Trẻ trả lời cô

			- Con thích học thuộc bài thơ về nhà đọc cho bố mẹ mình nghe không nào? - Cô cho trẻ đọc + Cả lớp đọc cùng cô, chia tổ - nhóm – cá nhân đọc. - Trong khi trẻ đọc, cô kịp thời sửa sai cho trẻ. - Cô nhận xét giáo dục trẻ * Kết thúc - Cô và trẻ cùng hát bài: “Ba ngọn nến lung linh”	Trẻ đọc thơ theo nhóm, cá nhân Trẻ hát cùng cô
HĐ ngoài trời: Trải nghiệm góc thư viện cầu thang	- Trẻ biết trải nghiệm, biết lật mở sách truyện để xem các nhân vật, biết giao lưu cùng bạn. - Rèn kỹ năng mở sách, quan sát tranh. - Tham gia chơi một cách hứng thú, biết cách chơi, luật chơi.	- Trẻ đi dép đầy đủ - Sân chơi, tranh truyện, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào, đồ chơi ngoài trời	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô giới thiệu góc thư viện cầu thang - Cô giới thiệu về những câu truyện - Khuyến khích trẻ vào mở truyện ra xem - Cô trò chuyện + Con xem nhân vật nào đây? + Con có thích không? - Cuối giờ cô cho trẻ thu dọn để gọn gàng lên giá, cô khen ngợi trẻ. - GD: Các con mở sách truyện nhẹ nhàng, không được xé, xem xong phải để đúng nơi quy định nhé * TCVD: Dung dăng dung dẻ, trời nắng trời mưa.	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi

			* Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.	
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – Tập buổi chiều Tô màu: Bông hoa hồng tặng cô giáo	- Kiến thức : Trẻ biết cách cầm bút tô màu cho bông hoa, biết tô trong bức tranh không tô ra ngoài - Kỹ năng : Rèn kỹ năng cầm bút, quan sát, tập trung - Trẻ ngoan, hứng thú	- Bút sáp, bàn ghế trẻ ngồi, tranh bông hoa cho mỗi trẻ, bảng quay 2 mặt	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô giới thiệu về tranh quả bông hoa cô đã tô màu đẹp cho trẻ quan sát - Cô tô mẫu cho trẻ quan sát, vừa tô cô nói lại cách tô. - Cô hỏi trẻ : Cô đang tô gì ? + Bông hoa màu gì ? - Cô tô xong bông hoa, cô gọi 1,2 trẻ nói lại cách tô, cô hướng dẫn trẻ - Trẻ về nhóm mình thực hiện - Cô quan sát giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn - Cô nhận xét sản phẩm của từng trẻ, khen ngợi trẻ. * Kết thúc : Trẻ hát cùng cô bài hát ‘Ra vườn hoa’	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ tô màu Trẻ hát cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			

Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:..... 	

Thứ 6 ngày 27 tháng 02 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ bỏ đồ dùng vào đúng tủ của mình - Cô trò chuyện với trẻ về khi tham gia giao thông phải chấp hành đầy đủ như các con được bố mẹ chở đi học bằng xe máy phải đội mũ bảo hiểm, phải đi vào bên tay phải, đến cổng trường thì phải dừng lại không được cho xe vào trường, Trò chuyện về phòng cháy chữa cháy để trẻ nhận biết và phòng tránh... - Cô trò chuyện với trẻ về dinh dưỡng: Giáo dục trẻ phải ăn nhiều các loại quả để cơ thể khỏe mạnh... - Cô cho trẻ chơi theo ý thích nhắc trẻ khi chơi xong phải thu dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về một số bệnh truyền nhiễm theo mùa, hay gặp ở trẻ: Thủy đậu, cảm cúm, sốt virus, tay chân miệng, mụn nhọt, sởi, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ,... cách chăm sóc trẻ và nuôi dưỡng khoa học. - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. - Khi cho trẻ đến lớp phải thay dép cho trẻ, để gọn gàng lên giá. - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) - Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
<u>Tạo hình</u> HDVĐV Xâu vòng tặng người thân	- Kiến thức: Trẻ biết tên gọi của đồ vật: "Cái vòng", "Hạt vòng", "Dây xâu". Trẻ nhận biết màu sắc của hạt vòng (Màu xanh,	- Đồ dùng của cô: Mẫu vòng đã xâu sẵn (xanh - đỏ xen kẽ hoặc đơn màu) trông	1. Cô gây hứng thú Cô và trẻ cùng chơi trò chơi "Trốn cô": "Trốn cô, trốn cô... Cô đâu rồi?" Cô đưa hộp quà ra: "Hôm nay cô có một món quà rất đẹp dành tặng các con, chúng mình cùng xem là gì nhé!"	Trẻ chơi cùng cô.

	màu đỏ). Trẻ hiểu mục đích của hoạt động là làm quà tặng cho người thân. - Kỹ năng: Phát triển vận động tinh: Trẻ biết cầm dây bằng các đầu ngón tay, biết dùng tay kia cầm hạt vòng và luồn dây qua lỗ nhỏ của hạt vòng. Sự phối hợp tay - mắt: Trẻ biết định hướng để khâu được nhiều hạt thành chuỗi. Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói được các từ: "Khâu vòng", "Hạt vòng màu đỏ/xanh - Thái độ: Trẻ hứng thú, kiên trì thực hiện nhiệm vụ để hoàn thành sản phẩm. Giáo dục trẻ biết yêu thương và thể hiện tình cảm với người thân qua món quà tự làm.	thật đẹp. Hộp quà bí mật. Nhạc không lời nhẹ nhàng hoặc bài hát về gia đình. Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ một rổ đựng hạt vòng có lỗ to (màu xanh và màu đỏ). Dây khâu (loại dây dù hoặc dây nhựa có đầu được thắt nút và đầu kia cứng để trẻ dễ khâu).	Cô lấy cái vòng ra: "Cái gì đây các con? (Cái vòng). Các con thấy cái vòng có đẹp không?" 2. Nội dung Hoạt động 1: Quan sát và trò chuyện Cô cho trẻ quan sát cái vòng mẫu: "Cái vòng này có những hạt màu gì đây?" (Màu đỏ, màu xanh). "Làm thế nào để có chiếc vòng này nhỉ?" (Phải khâu hạt). Cô dẫn dắt: "Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con khâu những chiếc vòng thật xinh để mang về tặng mẹ, tặng anh hoặc tặng chị của mình nhé!" Hoạt động 2: Cô làm mẫu Cô vừa làm vừa hướng dẫn chậm: Bước 1: Một tay cô cầm đầu dây (cầm bằng 2 đầu ngón tay), một tay cô cầm hạt vòng. Bước 2: Cô tìm lỗ nhỏ trên hạt vòng, luồn dây qua lỗ và kéo hạt xuống phía dưới thắt nút. Bước 3: Cô tiếp tục lấy hạt khác và khâu cho đến khi chiếc vòng dài ra. "Cô đã khâu xong rồi, giờ cô chỉ cần buộc hai đầu dây lại là thành cái vòng xinh xắn!" Hoạt động 3: Trẻ thực hiện Cô phát rổ hạt và dây cho trẻ. Cô nhắc trẻ ngồi đúng tư thế và cầm dây bằng tay phải. Trong khi trẻ làm:	Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô Trẻ thực hiện.
--	---	---	---	---

			- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3-4 lần. - Sau mỗi lần chơi, cô hỏi trẻ về tên bài vận động, động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn. - Chơi tự do: Trẻ lao động nhặt lá rụng bỏ sọt rác đúng quy định * Kết thúc - Cuối giờ cô khen ngợi trẻ, cho trẻ đi rửa tay rồi vào lớp.	Trẻ nhặt lá
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi - tập buổi chiều Nghe kể chuyện: Quả thị	- Trẻ biết tên truyện, nhân vật trong truyện - Trẻ nghe, quan sát cô, phát triển ngôn ngữ của mình - Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Tranh truyện, thăm trẻ ngồi, tỉ vi	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô kể diễn cảm cho trẻ nghe câu truyện, Cô giới thiệu tên câu chuyện - Cô kể kết hợp với tranh ảnh, kèm nhạc nhẹ, cô hỏi trẻ tên câu truyện - Cô trò chuyện + Câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? - Cô kể lại kết hợp tranh, tỉ vi cho trẻ xem - Khuyến khích trẻ kể theo cô, cô khen ngợi trẻ - Cuối giờ cô nhận xét giáo dục trẻ. * Kết thúc : Trẻ chơi trò chơi « Gieo hạt » cùng cô.	Trẻ nghe cô kể truyện Trẻ trả lời cô Trẻ chơi cùng cô

Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:.....
--	--

TUẦN 3: Chủ đề nhánh: Ngôi nhà thân thương, ngày hội 08/03/2026

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 06/03/2026)

Thứ 2 ngày 02 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép. - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình. - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thể dục sáng: Theo tuần.		
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành

			HD của cô	KHD của trẻ
<u>Phát triển vận động</u> BTPTC: Cỏ thấp cây cao VĐCB: Ném bóng trúng đích TCVĐ: Gà trong vườn rau	- Kiến thức: Trẻ biết dùng sức ném bóng trúng đích - Kỹ năng: Rèn kỹ năng tập trung, quan sát, phối hợp tay, mắt - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động chơi và học.	- Sân tập rộng, thoáng mát. Thảm để trẻ tập. - Bài tập, nhạc, bóng	1. Gây hứng thú: - Kiểm tra sức khỏe của trẻ, sĩ số lớp, trang phục. 2. Nội dung: a) Khởi động: - Đi bằng mũi bàn chân - đi bằng gót chân - Đi thường. (Trẻ đứng đội hình thành vòng tròn). b) Trọng động *BTPTC: Cây cao, cây thấp. - Động tác 1: Cây cao. - Động tác 2: Cây thấp. Trẻ ngồi xổm xuống sau đó đứng lên. c) VĐCB: Ném bóng trúng đích - Cô giới thiệu tên bài vận động. - Cô thực hiện bài vận động, không giải thích chi tiết. - Cô làm mẫu: Cô giải thích chi tiết. Cô đi từ chỗ đứng của mình đến vạch xuất phát, cô cầm bóng trên tay, khi có hiệu lệnh ném thì cô dùng sức ném quả bóng vào đích rồi cô về chỗ đứng của mình. - Kiểm tra trên trẻ : Cho trẻ khá nhất lên thực hiện .	Trẻ khởi động Trẻ tập từng động tác cùng cô Trẻ tập theo cô Trẻ nghe cô giới thiệu Trẻ quan sát cô làm mẫu Trẻ làm mẫu

			những gì mình nhìn thấy và khen ngợi trẻ. * TCVD: Dung dăng dung dẻ. Chi chi chành chành. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. 3. Kết thúc: Cô dẫn trẻ đi rửa tay rồi vào lớp	Trẻ chơi đồ chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi-Tập buổi chiều Trẻ đọc bài đồng dao cùng cô “lộn cầu vòng”	- Trẻ chú ý lắng nghe. Biết cảm nhận giai điệu của bài đồng dao và hưởng ứng làm theo lời bài đồng dao - Rèn kỹ năng quan sát, tập trung, ghi nhớ - Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Bài đồng dao: Lộn cầu vòng - Thăm trẻ ngồi	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô trò chuyện với trẻ về bài đồng dao - Cô vừa đọc vừa làm theo động tác minh họa, cô giới thiệu tên bài đồng dao - Cô làm lại kết hợp với một cô khác (hai cô quay mặt vào nhau, đứng trên thảm, cầm tay nhau đưa đi đưa lại theo bài đồng dao) - Cô khuyến khích trẻ rủ bạn làm theo cô, cô khen ngợi trẻ. 3. Kết thúc	Trẻ quan sát cô Trẻ chơi cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			

Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiên thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:	

--	--

Thứ 3 ngày 03 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thẻ đục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Nhắc trẻ vào lớp chơi, chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, chơi xong thu dọn đồ chơi gọn gàng, không được ngậm đồ chơi, ném và bôi bẩn lên đồ chơi, không được vẽ lên tường, nền nhà... - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thẻ đục sáng: Theo tuần			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Nhận biết phân biệt đồ dùng trong gia đình: Cái phích nước, cái chảo	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên: "Cái phích" (phích nước), "Cái chảo". Trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật và công dụng: Phích nước: Có nắp, có	- Cái phích thật (loại vỏ nhựa, không chứa nước nóng để đảm bảo an toàn). 1 cái chảo thật (sạch sẽ). Video ngắn	1. Gây hứng thú - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi "Siêu đầu bếp": Cô làm động tác cầm chảo đảo thức ăn "Xèo xèo... thơm quá!". Cô dẫn dắt: "Hôm nay cô cháu mình cùng khám phá xem trong bếp nhà chúng mình có những đồ dùng gì thú vị nhé!" 2. Nội dung	Trẻ chơi cùng cô

			Cho trẻ so sánh: Cái phích thì cao, có nắp; cái chảo thì có tay cầm dài và miệng to tròn. * Trò chơi củng cố Trò chơi: "Ai chọn đúng" Cô nói tên đồ dùng hoặc công dụng, trẻ tìm lô tô hình đó giơ lên và nói to tên. Ví dụ: Cô nói "Đựng nước nóng" Trẻ giơ hình cái phích. Cô nói "Cái chảo" Trẻ giơ hình cái chảo. 3. Kết thúc Cô nhận xét buổi học, khen ngợi những trẻ phát biểu to, rõ ràng. Cô dặn dò trẻ về nhà không được nghịch phích nước. Cô mở nhạc bài hát về gia đình, trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng.	Trẻ chơi trò chơi Trẻ nghe lời cô dặn
HĐ ngoài trời: Quan sát cô giáo tưới cây	- Rèn cho trẻ khả năng quan sát chú ý cô giáo tưới cây. - Một số chậu cây, dụng cụ để tưới cây. - Tham gia một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi.	- Sân chơi - Một số chậu cây, dụng cụ để tưới cây.	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô dắt trẻ đến một khoảng rộng có các chậu cây. - Cô giới thiệu: đây là những cây xanh trồng trong chậu + Thế muốn cho cây xanh tốt chúng ta phải làm như thế nào? - Bây giờ các con hãy quan sát xem cô tưới cây	Trẻ quan sát cùng cô

[illegible]

Chơi –Tập buổi chiều Trò chơi “Mèo đuổi chuột”	- Trẻ biết tên trò chơi Mèo đuổi chuột - Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt - Trẻ tham gia đầy đủ, hưởng ứng chơi cùng cô	Khu vực chơi	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi - Cô làm mẫu : - Cô cho 1 hoặc 2 trẻ lên thực hiện - Trẻ thực hiện. - Cô cho cả lớp chơi, khuyến khích trẻ chơi hứng thú * Kết thúc: Cô khen ngợi trẻ	Trẻ quan sát Trẻ chơi trò chơi
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thể dục sáng: Theo tuần.			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
<u>Âm nhạc</u> Dạy hát Bông hoa mừng cô: Tác giả Trần Thị Duyên VĐTN: Cô và mẹ	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát và hiểu được nội dung bài hát, tên tác giả bài hát. - Kỹ năng: Trẻ hát to, rõ lời bài hát cùng cô. Vận động mạnh dạn. - Thái độ: Biết hứng thú tham gia vận động cùng cô.	- Nhạc bài hát: Cô và mẹ, Nhạc có lời bài : Bàn tay mẹ - Micrô cho mỗi trẻ -Trống lắc, phách tre, xắc xô.	a) Gây hứng thú - Cô trò chuyện về các cô giáo - Cô hướng trẻ đến bài hát b) Nội dung: - Cô hát đúng giai điệu bài hát. Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả bài hát. - Cô hát kết hợp nhạc cho bài hát sinh động, cô hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát kết hợp động tác minh họa thể hiện tình cảm, khuyến khích trẻ nói tên bài hát - Cô trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát * Cô dạy trẻ hát - Cô giới thiệu cách bắt điệu bài hát cho trẻ	Trẻ trò chuyện cùng cô. Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô

			hiểu, khi nào trẻ hát theo cô, khi nào cô hát - Cô bắt điệu cho cả lớp hát, khuyến khích trẻ hát to, rõ theo cô (1-2 lượt). Nếu trẻ hát sai, chưa rõ cô sửa sai cho trẻ và cho trẻ hát lại - Cô bắt điệu cho cá nhân hát, tổ, nhóm cùng hát theo cô, khuyến khích trẻ lên hát kèm nhạc cụ mà trẻ thích, cô hỏi lại trẻ tên bài hát, tác giả, cô khen ngợi trẻ - Cô giáo dục trẻ *Vận động theo nhạc: Cô và mẹ - Cô vừa hát, kết hợp vận động theo bài hát, hỏi trẻ tên bài vận động, tác giả - Cô vận động lại bài hát kết hợp với nhạc nói lại tên bài hát tên tác giả: - Cô khuyến khích trẻ vận động kết hợp nhạc cụ trẻ nhún, lắc lư...hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát. - Cô khuyến khích, khen ngợi trẻ c. Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	Trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân Trẻ hưởng ứng cùng nhịp điệu bài hát
HĐ ngoài trời: Trẻ chơi với các giác quan	- Rèn cho trẻ khả năng quan sát các giác quan và trả lời các câu hỏi cô đặt ra. - Trẻ nhận biết được tên	- Sân chơi sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi ngoài trời an toàn... - Nhạc bài hát:	1. Cô gây hứng thú. 2. Nội dung - Cô cho trẻ khởi động bài : Xem đôi tai nào - Cho trẻ quan sát khuôn mặt một bạn. Cô giới thiệu tên bạn cho trẻ nghe.	Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô

	gọi, đặc điểm của các giác quan. - Tham gia một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi.	Xem đôi tai nào	- Cô trò chuyện cùng trẻ: + Các con đang quan sát gì đây? + Khuôn mặt bạn có những gì? + Cô chỉ vào từng giác quan và khuyến khích trẻ trả lời? + Mắt để làm gì? + Tai đâu? Tai để làm gì? ... + Các con có nhìn thấy, có nghe thấy, có ngửi thấy các món ăn,... hàng ngày chúng mình phải thường xuyên vệ sinh như rửa mặt, đánh răng,... sạch sẽ nhé. * TCVD: Lộn cầu vòng. Dung dăng dung dẻ. * Chơi tự do: Theo ý thích 3. Kết thúc	Trẻ chơi đồ chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – Tập buổi chiều Nghe hát : Cò lả dân ca Nam bộ)	-Trẻ biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, biết bài hát dân ca Nam Bộ - Rèn kỹ năng nghe, ghi nhớ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	- Nhạc bài hát : Cò lả, xác xô, loa, mic...	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô hát cho trẻ nghe bài hát “ cò lả”, giới thiệu tên bài hát, dân ca Nam Bộ. - Cô giới thiệu về vùng miền - Cô cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân hát kết hợp nhạc cụ - Cô nhận xét khen ngợi trẻ 3. Kết thúc	Nghe nghe cô hát Trẻ hát cùng cô

Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... 	

	 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:.....
--	--

Thứ 5 ngày 05 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thể dục sáng: Theo tuần.		
Tên hoạt	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành

động				
			HĐ của cô	KHD của trẻ
<u>Văn học</u> Kể chuyện: Thỏ con không vâng lời.	- Kiến thức: Trẻ nhớ được tên truyện, tên tác giả, hiểu được nội dung truyện. - Kỹ năng: Trẻ kể được chuyện cùng cô, trả lời câu hỏi của cô, kể tên nhân vật - Thái độ: Trẻ ngoan ngoan tham gia đầy đủ.	- Tranh truyện, nhạc đệm câu truyện, bài hát: Chú thỏ con - Sa bàn kể truyện, nhân vật rời	1. Gây hứng thú - Cô trò chuyện về nội dung câu truyện 2. Nội Dung - Cô kể chuyện diễn cảm giới thiệu tên truyện, tác giả - Cô kể chuyện kết hợp tranh minh hoạ. Hỏi trẻ tên chuyện tên tác giả. - Cô giúp trẻ hiểu nội dung chuyện. - Cô kể chuyện theo trích dẫn hỏi trẻ + Mẹ đã dặn Thỏ con thế nào? + Bạn thỏ có nghe lời mẹ không? + Bạn Thỏ đi chơi cùng ai? + Thỏ con xin lỗi mẹ thế nào? - Cô khuyến khích trẻ kể cùng cô kết hợp sa bàn - Cô giáo dục trẻ * Vận động bài: Chú thỏ con Cô và trẻ cùng vận động - Cô khen ngợi trẻ. 3. Kết thúc: Cô nhận xét và chuyển sang hoạt động khác	- Trẻ trò chuyện cùng cô Trĩ nghe cô kể chuyện Trẻ trả lời cô. Trĩ vận động cùng cô. Trĩ ra ngoị cững c«.
HĐ ngoài trời: Trẻ trải	- Trẻ biết góc bán hàng bán những mặt gì. - Trẻ gọi tên được các	Góc bán hàng ngoài trời, các mặt hàng...,	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô dẫn trẻ xuống sân, dẫn trẻ đến góc bán	- Trẻ chơi

nghiệm góc bán hàng	mặt hàng đầy. Trao đổi cùng bạn - Tham gia chơi hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	thùng đựng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào.	hàng, cô giới thiệu tên góc, cô giới thiệu từng mặt hàng trong góc..., cô chơi cùng trẻ như bán hàng..., cô khuyến khích trẻ kể tên các mặt hàng, cô khen ngợi trẻ. * TCVD: Dung dăng dung dẻ, Chi chi chành chành. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. 3. Kết thúc	góc bán hàng - Trẻ trả lời cô - Trẻ chơi trò chơi dân gian
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – tập buổi chiều Dạy trẻ kỹ năng tự đi vệ sinh	- Trẻ biết cách đi vệ sinh đúng nơi qui định. - Rèn kỹ năng tự phục vụ - Trẻ tham gia hứng thú, đầy đủ	- Tranh ảnh, video	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô cho trẻ xem tranh ảnh về các bạn đi vệ sinh - Cô hướng dẫn trẻ đi vệ sinh - Cô kể kết hợp với tranh, và video - Cô giáo dục trẻ - Cô mở ti vi cho trẻ xem video * Kết thúc: Cô nhận xét, khen ngợi trẻ	Trẻ xem tranh ảnh Trẻ trả lời cô Trẻ xem ti vi
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước			

	- Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi	
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.	
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:..... 	

	
--	-------

Thứ 6 ngày 06 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thẻ đục sáng	* Đón trẻ - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân của mình vào đúng tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trò chuyện với trẻ về chủ đề - Trao đổi với phụ huynh về sức khỏe, tình hình học tập, cách ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của trẻ. * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. * Thẻ đục sáng: Theo tuần.			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
Hoạt động với đồ vật Nặn đôi dưa.	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi tên được "Đôi dưa". Trẻ biết dưa dùng để gấp thức ăn trong bữa cơm. Trẻ nhận biết được hình dáng của chiếc dưa là	- Đồ dùng của cô: Một đôi dưa thật (loại ngắn, màu sắc đẹp). Mẫu nặn của cô (2 chiếc dưa nặn	1. Gây hứng thú - Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc bài "Giờ ăn đến rồi". Cô trò chuyện: "Đến giờ ăn cơm, chúng mình cần dùng cái gì để xúc cơm nhỉ? (Cái thìa). Ngoài cái thìa, ông bà và bố mẹ còn dùng gì để gấp thức ăn?"	Trẻ vận động cùng cô

	dài. - Kỹ năng: Kỹ năng tạo hình: Trẻ học được kỹ năng lăn dọc đất nặn trên lòng bàn tay hoặc trên bảng để tạo thành hình dài. Phát triển vận động tinh: Rèn luyện sự khéo léo của các cơ bàn tay và ngón tay. Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói được các từ: "Nặn đũa", "Lăn dọc", "Đôi đũa". - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và thích thú với sản phẩm mình làm ra. Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh: Không bôi đất nặn ra bàn, biết rửa tay sạch sẽ sau khi nặn.	bằng đất nặn màu sắc khác nhau). Bảng con, đất nặn, đĩa trưng bày sản phẩm. Nhạc bài hát "Giờ ăn đến rồi". - Đồ dùng của trẻ: Đất nặn (mỗi trẻ 1 thỏi đất vừa tầm tay). Bảng con, đĩa đựng sản phẩm. Khăn ẩm để lau tay.	Cô đưa đôi đũa thật ra: "Đây là cái gì các con? (Đôi đũa). Một đôi đũa gồm có mấy chiếc nhỉ? Chúng mình cùng đếm nhé: Một - Hai". 2. Nội dung Hoạt động 1: Quan sát vật mẫu Cô cho trẻ xem đôi đũa cô đã nặn sẵn: "Các con nhìn xem chiếc đũa nặn của cô như thế nào? (Dài). Chiếc đũa màu gì đây?" Cô dẫn dắt: "Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con nặn những đôi đũa thật xinh để tặng ông bà nhé!" Hoạt động 2: Cô làm mẫu Cô vừa làm vừa giải thích chậm: Bước 1: Cô chọn thỏi đất màu vàng, cô dùng tay bóp đất cho thật mềm. Bước 2: Cô đặt thỏi đất xuống bảng (hoặc giữa hai lòng bàn tay), dùng lòng bàn tay lăn dọc thỏi đất (đẩy đi đẩy lại). Bước 3: Khi thỏi đất đã dài ra giống chiếc đũa, cô đặt xuống đĩa. "Cô nặn thêm một chiếc nữa cho đủ một đôi đũa nhé!" (Cô thực hiện tương tự chiếc thứ 2). Hoạt động 3: Trẻ thực hiện Cô phát đất nặn và bảng cho trẻ. Cô nhắc trẻ: "Trước khi nặn các con nhớ bóp cho đất thật mềm nhé!"	Trẻ trả lời cô Trẻ quan sát Trẻ trả lời cô. Trẻ quan sát cô làm mẫu Trẻ thực hành dán.
--	--	---	---	---

			Trong khi trẻ làm, cô đi đến từng trẻ để: Hướng dẫn trẻ kỹ năng lăn dọc. (Cô có thể cầm tay hỗ trợ những trẻ còn lúng túng). Khuyến khích trẻ nặn được 2 chiếc đĩa để thành một đôi. Hỏi trẻ: "Con đang nặn gì đây?", "Con lăn như thế nào?". Trung bày sản phẩm Cho trẻ mang đĩa sản phẩm lên bàn trưng bày. Cô nhận xét: "Cô thấy các con nặn được rất nhiều đôi đĩa xinh. Đĩa của bạn [Tên trẻ] rất tròn và dài này!" Cô khen ngợi cả lớp. 3. Kết thúc Cô nhắc trẻ thu dọn bàn và đất thừa. Cô hướng dẫn trẻ lau tay bằng khăn ẩm thật sạch sẽ. Trẻ cùng cô làm động tác "Gấp thức ăn" vui vẻ và chuyển sang hoạt động khác.	Trẻ trả lời cô. Trẻ mang tranh trưng bày. Trẻ thu dọn cùng cô
HD ngoài trời: Quan sát cây cối	- Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát cây cối và trả lời các câu hỏi cô đặt ra. - Trẻ nhận biết được tên	- Sân chơi, cây cối, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào ...	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô giới thiệu về cây bàng - Cô cho trẻ quan sát cây bàng - Cô giới thiệu cho trẻ về tên gọi, đặc điểm, tác	Trẻ quan sát cùng cô

	gọi, đặc điểm của các cây cối. - Tham gia chơi một cách hứng thú và tự nguyện, biết cách chơi, luật chơi		dụng của cây bàng. - Cô trò chuyện : + Cây gì đây? + Cây xanh có những gì? + Lá màu gì? + Cành cây bàng đâu? + Cây bàng được trồng ở đâu? + Muốn cho cây xanh tốt các con phải làm gì? * TCVD: Kéo ca lừa xẻ. Dung dăng dung dẻ. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi: - Trẻ chơi tự do: Trẻ chơi đu quay, cầu trượt - Cô tham gia chơi cùng trẻ 3- 4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ chơi hứng thú hơn. * Kết thúc: Cô cùng trẻ đi rửa tay sạch sẽ	Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi – Tập buổi chiều Dạy trẻ đọc thơ “Miệng xinh”	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả và biết đọc diễn cảm cùng cô - Kỹ năng: Trẻ tập nói to, rõ tiếng. Tập đọc diễn cảm. - Thái độ: Hứng thú học	- Tranh thơ, nhân vật trong bài thơ - Trò chơi	1. Cô gây hứng thú với trẻ. 2. Nội dung - Cô đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe, cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc to, rõ lời kèm tranh minh họa hỏi trẻ tên bài thơ, tác giả - Cô giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ. - Cô trích dẫn bài thơ	Trẻ nghe cô đọc thơ

	và chơi.		- Cô giáo dục trẻ * Trẻ đọc thơ - Cô cho cả lớp đọc bài thơ . + Cả lớp - Tổ- Nhóm- Cá nhân - Trong khi trẻ đọc cô động viên khuyến khích và khen ngợi trẻ. kịp thời sửa sai cho trẻ. - Cô khen ngợi trẻ. * Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.	Trẻ trả lời cô Trẻ đọc thơ Trẻ ra ngoài cùng cô
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. - Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	- Kiến thức, kỹ năng:.....
	
	
	
	
	
	
	
	
	
	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....
	- Biện pháp khắc phục:.....
	
	

TUẦN 4: Chủ đề nhánh Tình cảm yêu thương trong gia đình
(Thời gian thực hiện: Từ ngày 09/03/2026 đến ngày 13/03/2026)
Thứ 2 ngày 09 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	- Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, quan tâm trẻ, nhắc nhở trẻ chào hỏi lễ phép, chào cô giáo, ông bà, bố, mẹ khi ra về. - Hướng dẫn trẻ tự cất gọn đồ dùng cá nhân như: Ba lô, cũi và cất giày dép vào nơi quy định. - Nhắc trẻ vào lớp chơi, chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi, lên tường và chơi cùng các bạn, chơi vui vẻ, đoàn kết.
--	---

	- Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp - Trò chuyện về một số loại rau có ở trường, lớp và kể tên một vài cây ăn quả, hoa mà trẻ biết - Trẻ chơi theo ý thích - Xem tranh ảnh trong lớp - Cô cho trẻ xuống sân tắm nắng (nếu thời tiết đẹp) *Thẻ dực sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
PTVĐ BTPTC: Tập với vòng VĐCB: Bò có mang vật trên lưng. TCVD: Chú thỏ con	- KiÕn thøc: TrÞ biÕt bò, biÕt phõi hợp chân, tay mắt. - Kü năng: Trẻ bò, mắt nhìn thẳng.Trẻ bò mang vật không rơi. - Thái độ: Hứng thú tham gia chơi và học.	- Nhạc cho trẻ tập, túi cát . - Thảm cho trẻ vận động, đường cho trẻ bò, vòng trẻ tập, cô tập.	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung * Khởi động. Cô cùng trẻ đi vòng quanh sân tập khoảng 1-2 phút, rồi cho trẻ chạy nhanh dần sau đó chạy chậm dần rồi cho trẻ đứng lại thành vòng tròn. * Trọng động. BTPTC: Tập với vòng * VĐCB: Bò có mang vật trên lưng - Cô làm mẫu: Cô đến vạch xuất phát. Cô ở tư thế bò, cô bỏ túi cát trên lưng sao cho cân. Cô bò kết hợp chân nọ, tay kia, mắt nhìn thẳng, cô bò đến đích cô cầm túi cát bỏ vào rổ sau đó đứng lên về cuối hàng đứng. - Kiểm tra trên trẻ : Cho trẻ khá nhất lên thực hiện .	- Trẻ khởi động - Trẻ tập theo cô. - Trẻ chú ý quan sát - Cá nhân 1 trẻ

			- Cô cho trẻ thực hiện : + Cá nhân- Nhóm trẻ. - Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát , hướng dẫn và sửa sai cho trẻ - Cuối giờ cô nhận xét giáo dục trẻ. * TCVS: Chú thỏ con. - Cô cùng trẻ vận động, khuyến khích trẻ vận động cùng cô - Nhận xét trẻ sau khi chơi * Hồi tĩnh: - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập khoảng 1-2 phút. 3. Kết thúc.	- Trẻ thực hiện theo nhóm Trẻ chơi cùng cô.
HD ngoài trời: Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời	- Rèn cho trẻ khả năng chú ý quan sát đồ chơi ngoài trời, biết cách chơi - Tham gia chơi một cách hứng thú và, biết cách chơi, luật chơi.	- Trẻ đi dép đầy đủ - Sân chơi, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào	Hoạt động 1. - Cô dẫn trẻ xuống sân - Cô giới thiệu về đồ chơi ngoài trời - Cho một bạn chơi cô cho trẻ quan sát xem bạn chơi đồ chơi gì, cách chơi có đúng không, cô nói lại cách chơi, trẻ chơi cùng chơi. - Cô khen ngợi trẻ Hoạt động 2. *Chơi trò chơi vận động: Lái ô tô, nhảy ô. + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. + Cô tham gia chơi cùng trẻ 2-3 lần và sau	Trẻ quan sát và trả lời theo yêu cầu của cô. Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi.

		mỗi lần chơi, cô kịp thời động viên, khuyến khích và sửa sai cho trẻ. + Cô nhận xét trò chơi và cho trẻ ra chơi tự do. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng. + Ngoài kia có rất nhiều lá cây rụng, thế muốn cho sân trường sạch đẹp các con phải làm gì? + À, đúng rồi, vậy cô con mình cùng đi nhặt rác bỏ vào thùng nào. (Cô và trẻ cùng nhặt, cô quan sát và hướng dẫn trẻ bỏ rác đúng nơi quy định). Sau đó cho trẻ đi rửa tay sạch sẽ rồi vào lớp.	Trẻ đi rửa tay
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần		

Chơi-Tập buổi chiều Nghe hát: Cháu vẽ ông mặt trời	- Trẻ biết tên bài hát, hưởng ứng theo nhạc bài hát - Trẻ phát triển ngôn ngữ, biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc - Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Thăm trẻ ngồi, tranh truyện, ti vi, dụng cụ âm nhạc	1. Cô gây hứng thú 2. Nội Dung - Cô hát cho trẻ nghe giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Cô hát lại bài hát hỏi trẻ tên bài hát, tác giả + Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Cô mở nhạc cho trẻ nghe bài hát khuyến khích trẻ đứng lên hưởng ứng theo bài hát - Cô khen ngợi trẻ. - Cô nhận xét giáo dục trẻ 3. Kết thúc :	Trẻ nghe cô hát Trẻ trả lời cô Trẻ nghe hát và hưởng ứng theo nhạc
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	---

Thứ 3 ngày 10 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Cho trẻ nghe bài nhạc đồng dao thiếu nhi đầu giờ “về các loại quả”, “ nu na nu nống”, “ Tập tầm vông”,.... Kết hợp với cho trẻ chơi tự do theo ý thích trong các góc chơi, cùng cô trang trí lớp học. - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi. Không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn bạn chơi - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các món ăn trẻ thích, và sinh hoạt ăn, ngủ trưa của trẻ từng trẻ trên lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình học tập của trẻ * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. *Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
Nhận biết tập nói: Búp bê trai, Búp bê gái	- Kiến thức: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên: "Búp bê trai", "Búp bê gái". - Trẻ nhận biết các đặc điểm khác biệt cơ bản: Búp bê trai: Tóc ngắn, mặc quần áo (áo phông, quần soóc).	- Đồ dùng của cô: 1 búp bê trai (tóc ngắn, mặc bộ đồ con trai khỏe khoắn). 1 búp bê gái (tóc dài có thắt nơ, mặc váy xòe xinh xắn).	1. Cô gây hứng thú - Cô và trẻ cùng vận động theo nhạc bài "Búp bê bằng bông". Cô đưa hộp quà ra: "Hôm nay lớp mình có hai bạn nhỏ đến thăm đấy, chúng mình cùng xem là ai nhé!" 2. Nội dung Hoạt động 1: Nhận biết búp bê trai Cô lấy búp bê trai ra: "Bạn nào đây các con?"	Trẻ vận động cùng cô

	Búp bê gái: Tóc dài (có nơ/bím), mặc váy xinh. - Kỹ năng: Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói rõ ràng cụm từ "Búp bê trai", "Búp bê gái", "Mặc váy", "Tóc ngắn". Kỹ năng quan sát: Trẻ phân biệt được giới tính búp bê qua trang phục và kiểu tóc. - Thái độ: Trẻ hào hứng tham gia hoạt động, yêu quý đồ chơi. Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi sạch sẽ.	Hộp quà bí mật. Nhạc bài hát: <i>"Búp bê bằng bông"</i>. - Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ một rổ đựng hình ảnh (lô tô) búp bê trai và búp bê gái.	(Cả lớp nhắc lại: Búp bê trai). Cô chỉ vào đặc điểm: "Tóc bạn búp bê trai như thế nào?" (Tóc ngắn). "Bạn đang mặc gì đây?" (Mặc áo, mặc quần). Cho trẻ tập nói: "Búp bê trai tóc ngắn". Hoạt động 2: Nhận biết búp bê gái Cô lấy búp bê gái ra: "Còn đây là ai?" (Cả lớp nhắc lại: Búp bê gái). Cô hỏi trẻ: "Bạn búp bê gái có mái tóc như thế nào?" (Tóc dài, có nơ xinh). "Bạn đang mặc gì rất đẹp đây?" (Mặc váy). Cho trẻ tập nói: "Búp bê gái mặc váy". Cô giáo dục: "Các bạn búp bê rất ngoan, các con khi chơi xong nhớ cất bạn vào giá đồ chơi cẩn thận nhé!" * Trò chơi củng cố Trò chơi: "Ai chọn đúng" Cô nói: "Chọn cho cô búp bê mặc váy" Trẻ giơ lô tô búp bê gái và nói to "Búp bê gái". Cô nói: "Búp bê trai" Trẻ giơ hình búp bê trai và nói "Tóc ngắn". 3. Kết thúc Cô nhận xét buổi học, khen ngợi trẻ nói to, rõ ràng. Trẻ cùng cô bế các bạn búp bê đi dạo chơi	Trẻ trả lời cô Trẻ trả lời cô Trẻ chơi trò chơi Trẻ ra ngoài.
--	--	--	--	---

			quanh lớp.	
HĐ ngoài trời: Quan sát các phương tiện giao thông trên sân trường (Xe đạp, xe máy)	- Trẻ kể thêm về một số PTGT trẻ đã nhìn thấy trên sân trường - Trẻ phát triển ngôn ngữ của mình bằng cách giao lưu cùng bạn - Trẻ hứng thú, tham gia đầy đủ	- Sân chơi - Mũ, dép, sân chơi, đồ chơi an toàn.	Hoạt động 1. - Cô cho trẻ xuống sân theo hiệu lệnh Sau đó dắt trẻ đi quanh sân. - Cô trò chuyện: Các con nhìn xem quanh sân trường có chiếc xe đạp nào không? + Cái gì đây? + Xe đạp có những gì? + Xe đạp đi ở đâu? + Xe đạp kêu như thế nào? + Xe đạp dùng để làm gì? Ngoài xe đạp còn rất nhiều chiếc xe khác nữa như xe máy,... - Giáo dục trẻ: Khi đi xe đạp, các con phải đi bên phải đường, không được bỏ tay ra... Hoạt động 2. * TCVD: Chim sẻ và ô tô, dung dăng dung dẻ. - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô cho trẻ chơi. Trong khi trẻ chơi cô kịp thời khen, động viên trẻ. - Cô nhận xét rồi cho trẻ chơi tự do. * Chơi tự do: Đu quay, cầu trượt.	Trẻ quan sát và trả lời theo yêu cầu của cô. Trẻ trả lời cô. Vâng ạ. Trẻ chơi trò chơi
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi- Tập buổi chiều Dạy trẻ kỹ năng cầm khăn lau bàn sạch sẽ khi ăn xong	- Kiến thức: Trẻ biết cầm khăn lau để lau bàn cho sạch khi ăn xong - Kỹ năng: Trẻ biết cầm khăn đúng, lau nhẹ nhàng, hướng từ trong ra ngoài - Trẻ tham gia đầy đủ, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ	Khăn lau bàn Bàn ghế trẻ ăn Đĩa đựng	* Cô gây hứng thú * Nội Dung - Cô làm mẫu cho trẻ quan sát, cô hỏi trẻ + Cô đang làm gì? + Cô lau như thế nào - Cô hướng dẫn trẻ lau đúng khuyến khích trẻ làm theo cô - Cô nhận xét, giáo dục trẻ * Kết thúc	Trẻ quan sát cô Trẻ trả lời cô Trẻ thực hiện
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 4 ngày 11 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi. Không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn bạn chơi- Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dừng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Cho trẻ nghe bài nhạc đồng dao thiếu nhi đầu giờ “về các loại quả”, “ nu na nu nống”, “ Tập tầm vông”,..... Kết hợp với cho trẻ chơi tự do theo ý thích trong các góc chơi, cùng cô trang trí lớp học.
--	--

	- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các món ăn trẻ thích, và sinh hoạt ăn, ngủ trưa của trẻ từng trẻ trên lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình học tập của trẻ * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. *Thẻ dự sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	KHD của trẻ
Âm nhạc VĐTN: Chiếc khăn tay Nghe hát: Bà còng (Dân ca đồng bằng bắc bộ)	- Kiến thức: Trẻ biết tên bài hát, biết vận động cùng cô bài hát. Trẻ hiểu nội dung bài hát - Kỹ năng: Trẻ hát to, chậm, rõ tiếng cùng cô, mạnh dạn hát theo tổ, nhóm. - Thái độ: Hứng thú học hát cùng cô. - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ.	- Nhạc bài hát “Chiếc khăn tay”, Bà còng, xắc xô, thảm ngồi. Mũ âm nhạc, loa, đài	1. Cô gây hứng thú - Cô trò chuyện về chiếc khăn tay - Cô hướng trẻ đến bài hát 2. Nội dung - Cô vừa hát vừa vận động bài: Chiếc khăn tay cô hỏi trẻ tên bài vận động - Cô vận động lại bài hát kết hợp với nhạc cụ xắc xô, cô nói lại tên bài hát - Cô vận động kết hợp với âm nhạc, với phách, hỏi trẻ tên bài hát - Cô khuyến khích cả lớp vận động cùng cô kết hợp nhạc cụ xắc xô - Cô chia tổ, nhóm, cá nhân lên vận động - Cô nhận xét giáo dục trẻ * Nhe hát: Bà còng (Dân ca Đồng bằng Bắc Bộ) - Cô giới thiệu qua về vùng miền	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát cô vận động - Cả lớp vận động cùng cô - Trẻ vận động theo nhóm, cá nhân

			- Cô hát đúng giai điệu bài hát cho trẻ nghe giới thiệu tên bài hát, tác giả - Cô hát lại bài hát kết hợp âm nhạc, hỏi trẻ tên bài hát - Cô mở nhạc bài hát cho trẻ nghe, khuyến khích trẻ hát theo, hưởng ứng theo bài hát. 3. Kết thúc: Cô nhận xét, khen ngợi trẻ, chuyển sang hoạt động khác	- Trẻ nghe cô hát - Trẻ ra ngoài
HD ngoài trời: Trẻ dạo chơi quanh sân trường cùng cô.	- Trẻ hít thở không khí trong lành, thoải mái, cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, gió...	- Sân chơi sạch sẽ, đồ dùng đồ chơi ngoài trời an toàn...	Hoạt động 1. - Cô dẫn trẻ dạo chơi quanh sân trường, hỏi trẻ về các sự vật hiện tượng quanh sân trường, khuyến khích trẻ nói theo cô. Hoạt động 2. * TCVD: Nhảy bật qua hình, bóng tròn to - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô vận động mẫu. Sau đó cô cho trẻ chơi. Trong khi trẻ chơi, cô kịp thời khen, động viên trẻ. - Cô nhận xét rồi cho trẻ chơi tự do. * Chơi tự do: Vẽ trên sân.	Trẻ dạo chơi cùng cô và các bạn Trẻ chơi trò chơi vận động cùng cô
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			

Chơi – Tập buổi chiều Trẻ hát cùng cô bài hát: Ru con (Dân ca đồng bằng bắc bộ)	- Trẻ biết tên bài hát, hiểu giai điệu bài dân ca. - Trẻ phát triển ngôn ngữ của mình, cảm thụ bài hát nhún, lắc lư... - Trẻ hứng thú, ngoan ngoãn, nề nếp	- Bài hát, nhạc, dụng cụ âm nhạc: xác xô, phách, trống, mic	1. Cô gây hứng thú 2. Nội dung - Cô hát đúng giai điệu bài hát, giới thiệu tên bài hát, tác giả. - Cô hát kết hợp động tác minh họa hỏi trẻ tên bài hát. - Cô khuyến khích trẻ hát cùng cô theo nhóm, tốp, cá nhân, cô khen ngợi trẻ - Cô nhận xét giáo dục trẻ. 3. Kết thúc	Trẻ nghe cô hát Trẻ hát
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ 5 ngày 12 tháng 03 năm 2026

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi
--	---

			+ Bé quạt bằng quạt gì? + Bé có ngoan không? * Cô dạy trẻ đọc thơ. - Cô cho cả lớp đọc thơ, chia tổ nhóm, cá nhân. - Cô chú ý trẻ đọc thơ và sửa sai cho trẻ. - Cô nhận xét giáo dục trẻ. *Trò chơi: Chọn tranh đáp án đúng - Tìm đúng quạt đã sử dụng trong bài thơ a) Quạt trần b) Quạt nan c) Quạt điều hòa - Bạn nhỏ trong bài thơ quạt cho ai ngủ?. a) Ông b) Mẹ c) Bà - Cô và trẻ cùng vận động bài: Cháu yêu bà - Cô nhận xét giáo dục trẻ 3. Kết thúc: Cô cho trẻ ra ngoài chơi..	Trẻ đọc thơ Trẻ tham gia chơi cùng cô Trẻ vận động cùng cô
HD ngoài trời: Trẻ chơi trò chơi: Mèo đuổi chuột	- Trẻ nhận biết được một số trò chơi, biết chơi - Rèn kỹ năng chạy - Tham gia chơi một cách hứng thú, biết cách chơi, luật chơi	- Sân chơi an toàn, cây có bóng mát - Trò chơi	Hoạt động 1. - Cô dắt trẻ đứng dưới sân trường và trò chuyện với trẻ về trò chơi mèo đuổi chuột, - Cô chơi mẫu, khuyến khích trẻ chơi cùng cô - Cô cho trẻ chơi cùng bạn, cô quan sát trẻ chơi - Cô khen ngợi trẻ. Hoạt động 2.	Trẻ quan sát và trả lời theo yêu cầu của cô.

- Âm nhạc: Bài hát "Giờ ăn đến rồi".

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

1. Ổn định tổ chức và dẫn dắt

Cô cho trẻ đứng quanh cô và hát bài "Giờ ăn đến rồi".

Cô hỏi: "Hàng ngày các con được ăn cơm rất ngon, các con có biết ai đã nấu cơm cho chúng mình không?"

Cô dẫn dắt: "Hôm nay cô sẽ đưa chúng mình đi thăm nhà bếp để gặp các cô bác cấp dưỡng nhé!"

Nhắc nhở: "Khi xuống bếp, các con đi theo hàng, không chạm tay vào đồ dùng và nhớ chào các cô bác thật to nhé!"

2. Hành trình trải nghiệm

Hoạt động 1: Chào hỏi và làm quen

Đến nhà bếp, cô hướng dẫn trẻ chào các cô bác cấp dưỡng.

Cô giới thiệu: "Đây là nhà bếp, nơi các cô nấu cơm cho lớp mình đây."

Cô hỏi trẻ: "Các con thấy các cô đang mặc áo gì?" (Áo tạp dề, đội mũ trắng sạch sẽ).

Hoạt động 2: Quan sát đồ dùng và món ăn

Cô chỉ vào các đồ dùng và hỏi trẻ:

"Cái gì to dùng để nấu cơm đây các con?" (Cái xoong/nồi to).

"Còn đây là cái gì dùng để rán cá nhỉ?" (Cái chảo).

Cô cho trẻ xem các nguyên liệu xanh tươi: "Đây là rau bắp cải (nhắc lại bài trải nghiệm vườn rau), đây là thịt, cá..."

Cô cho trẻ ngửi mùi thơm của thức ăn đang chín: "Các con thấy có thơm không?"

Hoạt động 3: Thể hiện tình cảm

Cô hướng dẫn trẻ nói: "Chúng con cảm ơn các cô bác ạ!", "Cơm ngon quá ạ!".

Cô cùng trẻ tặng món quà nhỏ đã chuẩn bị cho các cô bác cấp dưỡng.

3. Kết thúc

Cô nhận xét buổi tham quan: Khen ngợi trẻ ngoan, biết chào hỏi.

Giáo dục: "Các cô bác rất vất vả nấu cơm cho các con, nên khi ăn các con nhớ ăn hết suất nhé!"

Đón trẻ, tắm nắng, thể dục sáng	* Đón trẻ: - Cô đón trẻ nhẹ nhàng vào lớp, nhắc trẻ cất túi đồ của mình vào tủ của mình. - Tuyên truyền với phụ huynh học sinh về vị trí dựng xe để đưa đón trẻ tới trường đảm bảo an toàn giao thông. - Trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích, nhắc trẻ chơi với đồ chơi phải biết giữ gìn, không được cắn, ném và bôi bẩn lên đồ chơi. Không tranh giành đồ chơi của bạn, biết nhường nhịn bạn chơi - Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về các món ăn trẻ thích, và sinh hoạt ăn, ngủ trưa của trẻ từng trẻ trên lớp. - Trao đổi với phụ huynh tình hình học tập của trẻ * Trẻ xuống sân tắm nắng: Tùy thuộc vào thời tiết nếu trời đẹp cô cho trẻ xuống sân tắm nắng, thời tiết xấu cho trẻ ở trên lớp. *Thể dục sáng: (Theo tuần)			
Tên hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	KHD của trẻ
HDVĐV Tạo hình nặn quả tròn to, nhỏ .	- Kiến thức: Tril ụm quen vớ thao t,c xoay trl ậ, Ên dNt. - Kỹ năng: Rèn trẻ kỹ năng xoay tròn, ấn dẹt, nhào đất. - Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia đầy đủ	- Sả dĩnh: Đĩa sản phẩm của cô đã nặn sẵn, bảng, khăn lau, đất nặn màu vàng, màu đỏ, màu xanh. - Mụi trl mét hép ®Êt nÆn, ®Üa, b¶ng,	1. Cô gây hứng thú - Cô và trẻ cùng hát bài: “Quả gì?” - Cô mang giỏ quả đến lớp và hỏi: + Trong giỏ của cô có gì đây?” + Quả này như thế nào?” + Quả nào to? Quả nào nhỏ?” - “Hôm nay cô và các con sẽ nặn quả tròn to, nhỏ nhé!” 2. Nội dung - Cô làm mẫu: Cô lấy một phần đất nặn to dùng	Trẻ hát và chơi cùng cô Trẻ trả lời cô Trẻ chú ý quan sát cô

		kh"n lau.	hai lòng bàn tay vo tròn tạo quả to. - Lấy phần đất nhỏ hơn về lại tạo quả nhỏ. - Cô hỏi trẻ: + Cô đã nặn được quả như thế nào đây? + Các con có thích làm giống cô không nào? - Cho trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn, trò chuyện cùng trẻ. + Quả con làm to hay nhỏ? + Con nặn thêm quả nhỏ cho đẹp hơn nhé? - Cuối giờ cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của trẻ sau đó cô nhận xét cả lớp. - GD: Khi các con nặn xong cất gọn đất nặn, giữ gìn vệ sinh đoàn kết với bạn 3. Kết thúc: Cô nhận xét rồi cho trẻ đi rửa tay	làm mẫu Trẻ trả lời cô Trẻ thực hiện
HD ngoài trời: Trò chuyện với trẻ về Luật giao thông đường bộ	- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số PTGT đường bộ, đặc điểm của các PTGT, phân biệt được màu sắc. Hiểu được luật lệ giao thông. - Rèn trẻ kỹ năng nghe, quan sát. - Tham gia chơi một cách hứng thú, biết cách chơi, luật chơi.	- Sân chơi, cây cối, thùng rác để trẻ nhặt rác bỏ vào ...	Hoạt động 1. - Cô dắt trẻ đứng dưới sân trường và trò chuyện với trẻ về luật lệ giao thông đường bộ. + Con biết những loại xe đi trên đường khi có tín hiệu đèn xanh thì làm sao? Và đèn đỏ thì làm sao? + Khi đi xe máy thì phải đội gì? Xe máy kêu làm sao? + Xe đạp kêu như thế nào? + Xe đạp, xe máy, ô tô là PTGT đường gì? - Cô và trẻ cùng vận động bài "Đường em đi"	Trẻ quan sát và trả lời theo yêu cầu của cô. Trẻ trả lời cô. Trẻ vận động

			Hoạt động 2. * TCVD: Chim sẻ và ô tô, dung dăng dung dẻ. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô vận động mẫu. Sau đó cô cho trẻ chơi. Trong khi trẻ chơi, cô kịp thời khen, động viên trẻ. - Cô nhận xét rồi cho trẻ chơi tự do. * Chơi tự do: Nhặt lá rụng.	cùng cô Trẻ chơi trò chơi.
Chơi, hoạt động góc	Theo tuần			
Chơi- Tập buổi chiều Trẻ đọc thơ Cây chuối nhà em (Đoàn Lê Bích Phượng)	- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ - Trẻ phát triển ngôn ngữ của mình - Trẻ phát âm đúng - Trẻ tham gia hứng thú	- Thăm trẻ ngồi, tranh thơ, Cây chuối, quả chuối - Tì vi	* Cô gây hứng thú * Nội dung - Cô đọc diễn cảm bài thơ giới thiệu tên bài thơ - Cô đọc lại bài thơ kèm tranh minh họa, hỏi trẻ tên bài thơ - Cô trò chuyện + Bài thơ nói về cây gì? + Cây chuối ở đâu? + Cây chuối như thế nào? + Em bé nói gì về cây chuối? + Cây chuối nói gì với em bé? - Cô giảng nội dung bài thơ (Giúp chúng ta hiểu rõ về vòng đời của cây chuối, giúp chúng ta gần gũi với thiên nhiên) - Cô cho trẻ đọc theo cá nhân, nhóm, tổ - Cô khuyến khích trẻ đọc thơ cùng cô, cô khen	Trẻ nghe cô đọc thơ Trẻ trả lời cô Trẻ đọc cùng cô

			ngợi trẻ - Cô nhận xét giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên, chăm sóc cây xanh để cây xanh tốt * Kết thúc.	
Ăn chính chiều	- Cô kê bàn theo nhóm nhỏ, cho trẻ ngồi vào bàn, cô đeo yếm cho trẻ - Cô giới thiệu về món ăn chính chiều - Cô chia thức ăn cho trẻ, cô bê từng khay cho trẻ ăn, khuyến khích trẻ tự xúc ăn, ăn hết xuất. Trẻ mời cô mời bạn trước khi ăn. - Trẻ ăn xong cô lau miệng, cho trẻ đi uống nước - Cô cho trẻ ngồi vào chơi với đồ chơi			
Chơi, trả trẻ	- Cô cho trẻ chơi đồ chơi trẻ thích, hoặc trò chuyện với trẻ - Cuối giờ cô cùng trẻ dọn đồ chơi cất vào nơi quy định - Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ - Nhắc trẻ vào tủ lấy đồ dùng cá nhân của mình chuẩn bị về - Nhắc trẻ chào cô, chào các bạn, chào bố mẹ khi về trẻ thay dép gọn gàng lên giá.			
Nhật ký	- Sĩ số trẻ..... - Trạng thái cảm xúc:			

	 - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:
--	--

KÝ DUYỆT CỦA BGH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ
CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP

Thời gian: 4 tuần

Thực hiện từ ngày 09/02/2026 đến 13/03/2026

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Về mục tiêu của chủ đề

1.1. Các mục tiêu đã thực hiện tốt:

.....

.....

1.2. Các mục tiêu đặt ra chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:

.....
.....
1.3. Những trẻ chưa đạt được các mục tiêu và lí do

- Với mục tiêu 1: (PT thể chất)

.....
.....
- Với mục tiêu 2: (PT Nhận thức)

.....
.....
- Với mục tiêu 3: (PT Ngôn ngữ)

.....
.....
- Với mục tiêu 4: (PT tình cảm kĩ năng xã hội và thẩm mỹ)

.....
.....
2. Về nội dung của chủ đề

2.1. Các nội dung đã thực hiện tốt:

.....
.....
2.2. Các nội dung trẻ chưa thực hiện được hoặc chưa phù hợp và lí do:

.....

.....

2.3. Các kĩ năng mà trên 30% trẻ trong lớp chưa đạt được và lí do:

.....

.....

3. Về tổ chức các hoạt động

3.1. Về hoạt động học:

- Trẻ tham gia tích cực, hứng thú và tỏ ra phù hợp với khả năng:

.....

.....

.....

- Trẻ tỏ ra không hứng thú, không tích cực tham gia: Lí do:

.....

.....

.....

3.2. Việc tổ chức chơi trong lớp:

- Số lượng, bố trí các góc chơi (không gian, diện tích, trang trí...)

.....

.....

- Sự giao tiếp giữa các trẻ, nhóm chơi; việc khuyến khích trẻ rèn luyện các kĩ năng thích hợp...

.....

.....

- Thái độ của trẻ khi chơi

.....

3.3.Tổ chức chơi ngoài trời

- Số lượng các buổi chơi ngoài trời đã được tổ chức:

.....

.....

-Số lượng/chủng loại đồ chơi:

.....

.....

- Vị trí/ chỗ trẻ chơi:

.....

.....

4. Những vấn đề khác cần lưu ý

4.1.Về sức khỏe của trẻ (ghi tên những trẻ nghỉ nhiều hoặc có vấn đề về ăn uống, vệ sinh v v...)

.....

.....

4.2.Chuẩn bị phương tiện, học liệu, đồ chơi, của cô và của trẻ.

.....

.....

5. Một số lưu ý quan trọng để việc triển khai chủ đề sau được tốt hơn

.....

.....

Nghĩa lâm, ngày 13 tháng 03 năm 2026
Chữ kí của giáo viên